

**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ THỐNG KÊ
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**26 Huỳnh Văn Nghệ, P. Phú Lợi
TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
Điện thoại: 0274.3904669
Fax: 0274.3856057**

**Chịu trách nhiệm xuất bản:
Nguyễn Bình Phước
Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ**

**BAN BIÊN TẬP
Trần Trọng Tuyên
Lê Vương Duy
Nguyễn Thị Thơ Mộng**

**Trình bày:
Nguyễn Thị Thơ Mộng**

TRONG SỐ NÀY _____

- Cơ sở hạ tầng hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương **7**
- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa **10**
- Hỗ trợ doanh nghiệp, khôi phục sản xuất kinh doanh, thí điểm một số mô hình tăng trưởng xanh góp phần phát triển kinh tế bền vững **12**
- Đề án Thành phố thông minh: Đẩy mạnh nâng cao năng suất, chất lượng hàng hóa **15**
- Sở Xây dựng: Thực hiện Đề án thành phố thông minh Bình Dương năm 2021 **17**
- Sở Ngoại vụ: Thực hiện tốt các nhiệm vụ đối ngoại trong triển khai Đề án thành phố thông minh năm 2021 **20**

Quy định mới về doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Ngày 17/11/2021, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư số 10/2021/TT-BKHCN quy định biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 13/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 của Chính phủ về doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Thông tư này áp dụng với các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP.

Thông tư quy định rõ các kết quả khoa học và công nghệ được cơ quan có thẩm quyền công nhận thông qua hình thức đạt giải thưởng về khoa học và công nghệ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 3 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP như: Giải thưởng Hồ Chí Minh và giải thưởng Nhà nước về KH&CN, giải thưởng Tạ Quang Bửu, giải thưởng Trần Đại Nghĩa, giải thưởng Sáng tạo KH&CN Việt Nam; giải thưởng Kovalevskaja và các giải thưởng khác...

Các kết quả khoa học và công nghệ được cơ quan có thẩm quyền xác nhận, công nhận quy định tại điểm d khoản 2 Điều 3 Nghị định số 13/2019/NĐ-CP như: Kết quả KH&CN tạo ra các sản phẩm được cơ quan cấp phép sản xuất, lưu hành tại Việt Nam; các kết quả nhiệm vụ KH&CN sử dụng hoặc không sử dụng ngân sách nhà nước được cơ quan có thẩm quyền công nhận và cấp giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ; các kết quả KH&CN khác được các cơ quan có thẩm quyền công nhận, xác nhận theo quy định của pháp luật...

Kết quả KH&CN là công nghệ nhận chuyển giao từ nước ngoài vào Việt Nam đáp ứng các tiêu chí: có Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ; thuộc danh mục công nghệ khuyến khích chuyển giao theo quy định của pháp luật; doanh nghiệp nhận chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam có năng lực ứng dụng kết quả KH&CN được chuyển giao.



Doanh nghiệp có doanh thu từ việc sản xuất, kinh doanh sản phẩm hình thành từ kết quả KH&CN đáp ứng điều kiện tỷ lệ doanh thu đạt tối thiểu 30% trên tổng doanh thu của một trong ba năm liền kề trước thời điểm nộp hồ sơ đề nghị chứng nhận doanh nghiệp KH&CN.

Tiêu chí, thẩm quyền xác định dịch vụ mới có ứng dụng kết quả KH&CN trong lĩnh vực công nghệ thông tin đối với các dịch vụ mới được hình thành từ hoạt động nghiên cứu, ứng dụng chuyển giao và phát triển công nghệ dựa trên nền tảng các công nghệ cao, công nghệ chủ chốt của công nghiệp 4.0 thuộc danh mục ưu tiên đầu tư phát triển và danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển...; có giải pháp hoặc mô hình sản xuất kinh doanh cung ứng dịch vụ; mô tả tính mới của dịch vụ so với dịch vụ đã có trên thị trường...

Thông tư còn quy định việc chứng nhận doanh nghiệp KH&CN đối với doanh nghiệp có chi nhánh sản xuất kinh doanh trên địa bàn của nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; thu hồi Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN; hủy bỏ hiệu lực Giấy chứng nhận doanh nghiệp KH&CN. Thông tư có hiệu lực từ ngày 20/01/2022. ▲



Tỉnh Bình Dương: Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022

Ngày 14/12/2021, UBND tỉnh Bình Dương đã ban hành Kế hoạch số 6464/KH-UBND về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Kế hoạch được xây dựng với mục đích triển khai đồng bộ, hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) quy định tại Luật Hỗ trợ DNNVV và văn bản liên quan; tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi; nâng cao năng lực cạnh tranh cho DNNVV trên địa bàn tỉnh.

Theo Kế hoạch, có 08 nội dung hỗ trợ được xây dựng: hỗ trợ công nghệ; hỗ trợ thông tin; hỗ trợ tư vấn; hỗ trợ phát triển nguồn lực; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo; hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị và hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.

Trong chức năng nhiệm vụ của mình, Sở Khoa học và Công nghệ sẽ triển khai 02 nội dung đó là hỗ trợ công nghệ và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo.

Về hỗ trợ công nghệ: Triển khai các dự án đầu tư hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua xây dựng mới cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng có sẵn để hình thành cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; mua sắm, lắp đặt trang thiết bị, máy móc, phòng nghiên cứu, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin cho cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo: Tiếp tục thực hiện và thay đổi, bổ sung một số nội dung, hạn mức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trong đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương đến năm 2025” cho phù hợp với Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. ▲

Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu chính sách, pháp luật và kiến thức về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo” trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Cuộc thi được Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Tỉnh đoàn Bình Dương phát động, tổ chức thi vào ngày 31/10/2021. Sau gần 1 tháng triển khai, đã có 10.034 thí sinh đăng ký dự thi với 33.169 lượt thi cho các Vòng thi. Số lượng thí sinh dự thi: Vòng 1 có 9.525 thí sinh dự thi với 21.324 lượt thi; Vòng 2 có 5.319 thí sinh dự thi với 11.316 lượt thi; Vòng 3 (chung kết): có 529 thí sinh tham gia. Trong đó:

- Số thí sinh đạt điểm tối đa ở Vòng 1 chiếm 4%/số thí sinh dự thi; số thí sinh đạt điểm 7 trở lên chiếm 27,2%. Số thí sinh đạt điểm trên trung bình (điểm 5 trở lên) chiếm 74,3%.

- Số thí sinh đạt điểm tối đa ở Vòng 2 chiếm 4,4%/số thí sinh dự thi; số thí sinh đạt điểm 7 trở lên chiếm 40,3%. Số thí sinh đạt điểm trên trung bình (điểm 5 trở lên) chiếm 79%.

- Số thí sinh đạt điểm tối đa ở Vòng 3 (Chung kết) chiếm 5,3%/số thí sinh dự thi; số thí sinh đạt điểm 7 trở lên chiếm 18,6%. Số thí sinh đạt điểm trên trung bình (điểm 5 trở lên) chiếm 46%.

Thông qua Thể lệ Cuộc thi, Vòng 1 không giới hạn số lượt dự thi của các thí sinh. Vì vậy, có thí sinh đã tham gia dự thi Vòng 1 lên đến 193 lượt, kể đến có thí sinh tham gia 153 lượt và tổng cộng có gần 90 thí sinh tham gia Vòng 1 hơn 20 lượt thi.

Kết quả: Ban Tổ chức quyết định xét giải thưởng cho các thí sinh ở Vòng 1 với 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba và 30 giải khuyến khích. Tương tự, Vòng 2 có 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba và 30 giải khuyến khích.

Riêng vòng Chung kết, Ban Tổ chức xét tặng 01 giải nhất, 01 giải nhì, 02 giải ba và 05 giải khuyến khích cho các đơn vị có số lượng thí sinh tham gia nhiều nhất, phát động cuộc thi có hiệu quả nhất thể hiện qua kết quả có

nhiều thí sinh đạt giải trong các vòng thi. Kết quả:

- 01 Giải Nhất: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường Đại học Thủ Dầu Một.

- 01 Giải Nhì: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Bình Dương.

- 02 Giải Ba: Sở Giáo dục và Đào tạo và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Phân hiệu Trường Đại học Thủy Lợi.

- 05 Giải khuyến khích: (1) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; (2) Thành đoàn Thành phố Thủ Dầu Một; (3) Thị Đoàn Bến Cát; (4) Thành đoàn Thuận An và (5) Huyện đoàn Phú Giáo.

Về giải cá nhân ở vòng chung kết có 01 giải nhất, 02 giải nhì, 05 giải ba và 200 giải khuyến khích.

Kết quả trên cho thấy, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh rất quan tâm đến chính sách, pháp luật, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua; các thí sinh nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của chính sách, pháp luật, xác định bản thân cần tìm hiểu chính sách, pháp luật nói chung và chính sách, pháp luật về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo nói riêng. Vì vậy, các thí sinh đã nghiên cứu, tìm tòi các chính sách, pháp luật, kiến thức khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo từ Trung ương đến địa phương để tham gia Cuộc thi này để kết quả cao nhất.

Đây là tín hiệu mừng cho việc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương tiến tới xây dựng Bình Dương trở thành một tỉnh có một hệ sinh thái đổi mới sáng tạo rộng hơn, tạo nền tảng để xây dựng một môi trường đầu tư hấp dẫn, từng bước trở thành vùng sản xuất thông minh. ▲

Đề tài khoa học “Lịch sử tỉnh Bình Dương (từ khởi thủy đến đầu thế kỷ XXI)”: Công trình nghiên cứu về lịch sử tỉnh Bình Dương lớn nhất từ trước đến nay

ThS. Nguyễn Xuân Hào
Trường Đại học Thủ Dầu Một

Đề tài là một trong những công trình nghiên cứu trọng điểm thuộc chương trình Lịch sử, Văn hóa nằm trong Đề án nghiên cứu khoa học về Miền Đông Nam bộ của Trường Đại học Thủ Dầu Một (giai đoạn 2015-2020) do TS. Nguyễn Văn Hiệp làm chủ nhiệm đề tài và Trường Đại học Thủ Dầu Một chủ trì thực hiện. Đề tài có đóng góp khoa học và xã hội sâu sắc và là tâm huyết từ lâu của PGS. TS. Nguyễn Văn Hiệp cùng cộng sự đã được Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội đồng nghiệm thu vào tháng 11/2021.

Đây là công trình nghiên cứu có quy mô lớn về lịch sử tỉnh Bình Dương từ trước đến nay, từ kết quả đề tài nhóm tác giả đã biên soạn được bộ sách Lịch sử tỉnh Bình Dương gồm 5 tập. Nội dung từng tập có thể được tóm tắt như sau:

Tập 1: Từ khởi thủy đến giữa thế kỷ XIX (4 chương)

Chương I trình bày vùng đất Bình Dương thời tiền sử và sơ sử, bao gồm tổng quan về vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên, kết quả khai quật, nghiên cứu các di chỉ khảo cổ và một phác thảo về đời sống kinh tế - xã hội của cư dân Bình Dương thời tiền sử và sơ sử.

Chương II trình bày vùng đất Bình Dương từ thế kỷ I đến thế kỷ XVI, bao gồm quá trình định hình văn hóa của cư dân về trình độ sản xuất và giao thương, thiết chế xã hội và đời sống tinh thần trong 16 thế kỷ đầu tiên sau Công Nguyên.

Chương III trình bày vùng đất Bình Dương trong tiến trình đón nhận các đoàn người từ xứ Thanh, Nghệ, Ngũ Quảng, rồi người Hoa đến định cư, khẩn hoang, lập làng, xây dựng thiết chế chính trị - xã hội và đời sống văn hóa dưới sự khuyến khích rồi quản chế của nhà Nguyễn.

Chương IV trình bày vùng đất Bình Dương trong nửa đầu thế kỷ XIX (từ 1802 đến 1858), bao gồm sự thay đổi về tổ chức hành chính, sự biến đổi về kinh

tế - xã hội dưới sự quản trị toàn diện của nhà Nguyễn.

Tập 2: Thời kỳ đấu tranh giải phóng dân tộc (1959-1945) (3 chương)

Chương I trình bày vùng đất Bình Dương trong nửa cuối thế kỷ XIX (1859 - 1896): quá trình đánh chiếm và áp đặt bộ máy cai trị của thực dân Pháp, những thay đổi về tổ chức hành chính và định chế chính trị, tình hình kinh tế - xã hội và hoạt động đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân dưới sự lãnh đạo của quan quân triều Nguyễn và các sĩ phu yêu nước ở Thủ Dầu Một.

Chương II trình bày tỉnh Thủ Dầu Một trong hai cuộc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp (1896 - 1929), những chuyển biến về tổ chức hành chính và tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1896 - 1914), giữa 2 cuộc khai thác thuộc địa và trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp (1918 - 1929).

Chương III trình bày tỉnh Thủ Dầu Một trong tiến trình đấu tranh tiến tới giành chính quyền (1930-1945), tình hình kinh tế - xã hội, quá trình thành lập các tổ chức cộng sản và hoạt động đấu tranh chống Pháp dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản qua các thời đoạn 1930 - 1936, 1936 - 1939 và 1939 - 1945.

Tập 3: Thời kỳ kháng chiến chống Pháp và Mỹ (1945-1975) (3 chương)

Chương I trình bày tỉnh Thủ Dầu Một - Thủ Biên trong thời kỳ chống thực dân Pháp xâm lược (1945 - 1954): Bối cảnh lịch sử và những hoạt động xây dựng chế độ xã hội mới trong tháng đầu độc lập, hoạt động tái xâm lược và áp đặt cơ chế quản trị của thực dân Pháp; đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của nhân dân tỉnh Thủ Dầu Một từ 1951 trở đi là tỉnh Thủ Biên cho đến năm 1954.

Chương II trình bày tỉnh Thủ Dầu Một từ sau hiệp

định Geneve được ký kết cho đến giữa năm 1965, đời sống mọi mặt của nhân dân Thủ Dầu Một ở vùng chính quyền Việt Nam Cộng hòa kiểm soát, và vùng giải phóng, căn cứ địa do chính quyền kháng chiến kiểm soát.

Chương III trình bày tình Thủ Dầu Một trong thời kỳ Mỹ trực tiếp đưa quân chiến đấu vào miền Nam Việt Nam, thực hiện chiến lược "chiến tranh cục bộ" và "Việt Nam hóa chiến tranh".

Tập 4: Thời kỳ xây dựng và bảo vệ tổ quốc (1975 - 2020) (4 chương)

Chương I trình bày các hoạt động của nhân dân Bình Dương trong tổ chức hành chính tỉnh Sông Bé (1975 - 1985): tiến hành khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống nhân dân, xây dựng hệ thống chính trị và quan hệ sản xuất mới; tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu bảo vệ tổ quốc trên biên giới Tây Nam, thực hiện nghĩa vụ quốc tế giúp nhân dân Campuchia.

Chương II trình bày 10 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới của nhân dân vùng Bình Dương ngày nay trong tổ chức hành chính tỉnh Sông Bé mới (1986 - 1996), quá trình chuyển biến về cơ chế quản lý, những khó khăn và thành tựu bước đầu trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội hệ thống chính trị, quốc phòng - an ninh.

Chương III trình bày sự kiện tỉnh Bình Dương thành lập và giai đoạn đầu thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên địa bàn tỉnh (1997 - 2010), chuyển dịch cơ cấu kinh tế với những bước đi đột phá trong xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, thu hút đầu tư nước ngoài, phát triển công nghiệp, nông nghiệp và kinh tế đối ngoại, sự phát triển về mọi mặt trong đời sống của nhân dân Bình Dương.

Chương V trình bày quá trình thực hiện tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng và xây dựng đô thị văn minh, hiện đại (2010 - 2020). Sau khi nêu vị thế mới của Bình Dương trong tiến trình phát triển vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, đề tài trình bày hoạt động đổi mới mô hình, cơ cấu và chất lượng tăng trưởng kinh tế, cả công nghiệp, nông nghiệp, thương mại, dịch vụ và quá trình đô thị hóa theo hướng bền vững.

Tập 5: Lịch sử tỉnh Bình Dương (giản lược)

Nội dung của tập này là trình bày giản lược toàn bộ lịch sử tỉnh Bình Dương. Cụ thể là trình bày từng vấn đề theo chiều dọc, xuyên suốt từ khởi thủy đến

nay, bao gồm: "Diễn cách và tài nguyên", "Cư dân và cơ cấu quản trị", "Kinh tế", "Văn hóa - xã hội", "Truyền thống đấu tranh yêu nước và bảo vệ tổ quốc".

Chương I trình bày diễn cách và tài nguyên vùng đất Bình Dương, gồm địa hình, khí hậu, nhiệt độ, lượng mưa, độ ẩm, sông suối, nước ngầm, khoáng sản đất đai, rừng; các nội dung vừa có đặc điểm riêng, đặc thù, vừa mang những yếu tố chung của Đông Nam Bộ mà Bình Dương là vùng đất trung tâm.

Các chương II, III, IV trình bày giản lược qua từng thời kỳ lịch sử, từ khởi thủy (sơ sử, tiền sử) đến khai phá lập làng, thuộc Pháp, kháng chiến và xây dựng, bảo vệ Tổ quốc. Nội dung các chương lần lượt trình bày tình hình dân cư và cơ cấu quản trị địa bàn; hoạt động kinh tế và tác động của hoạt động ấy trong đời sống dân cư nội, ngoại tỉnh; tình hình văn hóa - xã hội là những đặc điểm bản sắc của Bình Dương trong tiến trình giao thoa, tiếp biến, nhất là từ khi thực dân Pháp xâm lược (1859) cho đến ngày nay.

Chương V trình bày truyền thống yêu nước và các cuộc kháng chiến chống xâm lược, bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Bình Dương trong lịch sử.

Cuối Tập 5 có phần tổng luận chung của cả công trình, nêu và phân tích những luận điểm khoa học chính được trình bày trong các tập 1, 2, 3, 4 về điều kiện tự nhiên, những chuyển biến về tình hình dân cư, thể chế quản trị địa bàn, kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh của Bình Dương qua các thời kỳ lịch sử.

Có thể thấy, đây là công trình công phu, có giá trị khoa học và thực tiễn cao và sẽ được xuất bản thành sách. Công trình nghiên cứu, sưu tầm và biên soạn bộ sách Lịch sử tỉnh Bình Dương (từ khởi thủy đến đầu thế kỷ XXI) là bộ tài liệu góp phần phục vụ cho công tác nghiên cứu, giảng dạy, học tập, tìm hiểu những giá trị lịch sử, văn hóa của tỉnh Bình Dương. Bộ sách sẽ được ứng dụng vào việc giảng dạy lịch sử địa phương trong tất cả các cấp học tại tỉnh Bình Dương. Đặc biệt, bộ sách Lịch sử tỉnh Bình Dương được tiếp cận và trình bày diễn trình lịch sử một cách đầy đủ, toàn diện, khách quan và khoa học, xứng tầm với vị trí là một địa bàn thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. Nội dung bộ sách sẽ góp phần nâng cao nhận thức chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và nhân dân trong tỉnh; phục vụ công tác giáo dục truyền thống của các ngành, các cấp. ▲

Cơ sở hạ tầng hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Trong những năm qua, tỉnh đã chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng cho hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn. Cùng với đó, nhiều chương trình đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ nguồn nhân lực trong lĩnh vực này đã được triển khai; tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động nghiên cứu, phát triển và chuyển giao công nghệ; công tác tuyên truyền cũng được đẩy mạnh; các doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ động tham gia vào các hoạt động đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, chỉ số cạnh tranh. Từng bước rút ngắn khoảng cách về trình độ công nghệ, góp phần cơ cấu lại các ngành kinh tế phục vụ phát triển kinh tế xã hội tỉnh nhà.

Doanh nghiệp là trung tâm cho sự phát triển

Tỉnh đã chủ động nghiên cứu, ban hành các chính sách nhằm tháo gỡ khó khăn tồn tại, tạo cơ chế thuận lợi, khuyến khích, hỗ trợ hiệu quả cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia vào hoạt động khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển giao công nghệ.

Với quan điểm lấy doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện để doanh nghiệp tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ nói chung, hoạt động chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ nói riêng. Tỉnh đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ vừa và hoạt động trong lĩnh vực này như: Quyết định số 2513/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 của UBND tỉnh Bình Dương về thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017-2020; Quyết định số 2943/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của UBND tỉnh Bình Dương về triển khai thực hiện dự án “Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017-2020”; Nghị quyết số 18/2019/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh Bình Dương về ban hành “Quy định chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương đến năm 2025”; Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 12/12/2019 của HĐND tỉnh Bình Dương về ban hành Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương đến

năm 2025”; Quyết định số 826/QĐ-UBND, ngày 27/3/2020 của HĐND tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt Đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương đến năm 2025”...

Đặc biệt, UBND tỉnh vừa ban hành Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Dương, trong đó, tỉnh sẽ triển khai các dự án đầu tư hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua xây dựng mới cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng có sẵn để hình thành cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung; mua sắm, lắp đặt trang thiết bị, máy móc, phòng nghiên cứu, phòng thí nghiệm, hệ thống công nghệ thông tin cho cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tiếp tục thực hiện và thay đổi, bổ sung một số nội dung, hạn mức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trong đề án “Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương đến năm 2025” cho phù hợp với Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng

Các hoạt động đầu tư hạ tầng trong thời gian qua được chú trọng. Đặc biệt, ngày 19/3/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Đề án “Thành lập Trung tâm Sáng kiến cộng đồng và Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Bình Dương” - BIIC dưới sự quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ. Sau khi được thành BIIC trở thành trung tâm hỗ trợ hoạt động đổi mới sáng tạo của tỉnh với nhiều hoạt động hỗ trợ được triển khai hàng năm như cung cấp không gian mở, cơ sở vật chất để các cá nhân, nhóm cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp... đến tư vấn chính sách, phát triển ý tưởng và kết nối mạng lưới khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

BIIC đóng vai trò trung tâm kết nối các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh như: Vườn ươm doanh nghiệp tại Trường Đại học Quốc tế miền Đông; Câu lạc bộ khởi nghiệp tại Trường Đại học Thủ Dầu Một; Tổ chức hỗ trợ thành

lập doanh nghiệp tại Trường Đại học Bình Dương... Trung tâm còn làm cầu nối giúp doanh nghiệp mở rộng thị trường và tham gia vào các thị trường mới.

Hoạt động đầu tư cơ sở vật chất với nhiều phòng thí nghiệm, thực nghiệm thuộc các lĩnh vực được đầu tư trang thiết bị hiện đại gắn với nhu cầu thực tiễn ngành nghề của địa phương:

(1) FabLab Trường Đại học Quốc tế miền Đông là mô hình điển hình trong hệ sinh thái khởi nghiệp của Bình Dương, với ba khu chính: khu lên ý tưởng, khu thiết kế và khu chế tác và tạo mẫu nhanh, các khu được trang bị một loạt các công cụ hỗ trợ chế tác, điều khiển bằng máy tính linh hoạt. Bao gồm nhiều nguyên lý gia công: Khoa, cắt, bồi đắp và khắc laser hỗ trợ nhiều vật liệu khác nhau. Với mục đích làm ra các mẫu prototype với thời gian nhanh nhất. Fablab EIU chính là xưởng chế tác ý tưởng trở thành sản phẩm thực tế. Đây là FabLab đầu tiên được công nhận bởi hệ thống FabLab thế giới;

(2) Fablab đa ngành (Trung tâm Sáng kiến cộng đồng và Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Bình Dương - BIIC) được trang bị một số loại thiết bị ở nhiều lĩnh vực như điện tử, cơ khí, thiết kế với máy khắc laser mini, máy cắt decal, máy in 3D, máy CNC mini, kính hiển vi, máy hàn điện tử, máy cưa bào liên hợp 5 chức năng... phục vụ nhu cầu thực hiện các sản phẩm mẫu. Với những trang thiết bị ở FabLab, trong thời gian ngắn các bạn trẻ có thể thỏa sức thiết kế, sáng tạo, biến những ý tưởng thành những sản phẩm thực tế. FabLab tại BIIC cũng là FabLab thứ hai tại Bình Dương được công nhận bởi hệ thống FabLab thế giới.

(3) Fablab lĩnh vực cơ khí chế tạo (Trường Cao đẳng Việt Nam - Singapore), đây là một xưởng chế tạo được thành lập để truyền cảm hứng cho tất cả mọi người trong cộng đồng từ trẻ em đến người lớn, từ học sinh đến sinh viên, từ cá nhân đến cộng đồng, bao gồm cả các doanh nghiệp, viện trường biến ý tưởng của họ thành sản phẩm mới (thử nghiệm) bằng cách tạo điều kiện cho họ sử dụng một loạt các máy móc, thiết bị sản xuất cần thiết.

(4) Fablab phục vụ hoạt động nghiên cứu thuộc lĩnh vực công nghệ sinh học ứng dụng (Trường Đại học Thủ Dầu Một), là dự án nằm trong khuôn khổ đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017 - 2025.

Bên cạnh đó, nhiều doanh nghiệp cũng đẩy mạnh hợp tác, phát triển cơ sở hạ tầng cho hoạt động khởi

ngiệp đổi mới sáng tạo: Thành lập đội ngũ nghiên cứu và phát triển, khuyến khích nhân viên đổi mới sáng tạo, đóng góp vào phát triển của công ty thông qua việc thành lập Viện nghiên cứu và phát triển của Tổng Công ty Becamex IDC, Công ty cổ phần Công nghệ và Truyền thông Việt Nam (VNTT) và Công ty TNHH Wustech Việt Nam lập phòng nghiên cứu và phát triển chung.

Phòng thí nghiệm chiếu sáng (Lighting Lab) được xây dựng tại trường Đại học Quốc tế miền Đông trên cơ sở hợp tác giữa Tổng Công ty Becamex IDC, Đại học Quốc tế miền Đông và Tập đoàn Philips Lighting (Hà Lan) và được xem như phòng thí nghiệm tiền đề trong kế hoạch xây dựng Thành phố thông minh Bình Dương. Lighting Lab sẽ được sử dụng trong việc giảng dạy các môn học liên quan đến kỹ thuật chiếu sáng cho sinh viên EIU, giúp sinh viên được tiếp cận, nắm bắt, thực hành các công nghệ chiếu sáng hiện đại của Philips, đặc biệt là các bài thí nghiệm được thiết kế với sự hỗ trợ của các chuyên gia đến từ Philips...

Song song đó, hệ thống các cơ sở hạ tầng cũng được tỉnh chú trọng đầu tư nhằm xây dựng và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên địa bàn:

+ Vùng đổi mới sáng tạo: được quy hoạch lấy thành phố Thủ Dầu Một làm trung tâm, qua đó hình thành nên hệ sinh thái giáo dục và đào tạo, trung tâm thương mại, khu đô thị chất lượng cao; phát triển hạ tầng viễn thông công nghệ thông tin, trung tâm logistics cho thương mại điện tử... với khu công nghiệp khoa học và công nghệ cao được quy hoạch tại huyện Bàu Bàng để thu hút các tập đoàn đa quốc gia, đẩy mạnh công tác nghiên cứu và chuyển giao tri thức, vừa đóng vai trò tiên phong cho ra đời các phương tiện sản xuất mới, ít thâm dụng lao động vừa phục vụ cho phát triển hệ sinh thái thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, thu hút các dự án đầu tư mang lại giá trị gia tăng cao.

+ Dự án Trung tâm Thương mại Thế Giới tại thành phố mới Bình Dương (WTC), là một tổ chức phi lợi nhuận, phi chính trị theo mô hình thành viên được thành lập để hỗ trợ vận hành các trung tâm thương mại thế giới. Tổ chức được thành lập nhằm mục tiêu thúc đẩy thương mại và cơ hội đầu tư cho các nhà phát triển bất động sản thương mại, các cơ quan phát triển kinh tế khu vực và các doanh nghiệp quốc tế mong muốn kết nối toàn cầu để phát triển khu vực địa phương. WTC có quy mô hơn 15.000 m², dự kiến hoàn thành trong năm 2021.

+ Dự án xây dựng tòa nhà cao tầng A9 tại vòng xoay trung tâm thành phố mới có diện tích gần 25ha, cao 30 tầng nổi và 2 tầng hầm. Với quy mô 14.000m, nơi đây sẽ là nơi phục vụ cho các sự kiện triển lãm, các hoạt động đa năng như: nhà hàng, hội nghị tầm cỡ quốc tế, thể thao trong nhà, sân khấu... đặc biệt có nhiều khu vực, văn phòng dành cho doanh nghiệp khởi nghiệp

+ Dự án BLOCK71 sẽ được xây dựng tại Việt Nam với sự hợp tác giữa Tổng Công ty Becamex IDC và Đại học Quốc gia Singapore. Trong đó, Đại học Quốc gia Singapore sẽ có sự hỗ trợ phát triển, tư vấn, kết nối... cho các dự án khởi nghiệp. "Block 71" là hệ sinh thái khởi nghiệp và sáng tạo rất thành công tại Singapore, Dự án này được triển khai tại Việt Nam sẽ là sự mở rộng mới nhất của mạng lưới cửa ngõ khởi nghiệp quốc tế thuộc NUS, giúp cho các công ty khởi nghiệp và công nghệ của NUS tiếp cận các thị trường mới, và ngược lại, thúc đẩy tiếp cận các chương trình giáo dục và đổi mới sáng tạo tại NUS cho sinh viên và doanh nhân khởi nghiệp Việt Nam...

Việc hạ tầng cơ sở vật chất về hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn được đầu tư, phát triển đồng bộ với kỳ vọng sẽ là địa chỉ thúc đẩy hình thành hệ sinh thái và cộng đồng khởi nghiệp đối với một số ngành công nghiệp có tiềm năng tăng trưởng cao trên cơ sở đổi mới sáng tạo và các lĩnh vực khác có ý nghĩa quan trọng về khoa học công nghệ, có khả năng thúc đẩy sự phát triển và tăng trưởng kinh tế - xã hội của địa phương.

Bên cạnh đó, Bình Dương còn khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp thành lập các trung tâm đổi mới sáng tạo để tạo không gian tập trung với sự tham gia của các thành phần cần thiết của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo nhằm kết nối, tận dụng những ưu điểm của mỗi thực thể trong mạng lưới để xây dựng một hệ thống bền vững. Đưa các công nghệ mới đến gần hơn với doanh nghiệp và người dân, ươm tạo công nghệ, tối ưu hóa, trình diễn và chuyển giao công nghệ, khuyến khích tinh thần sáng tạo trong doanh nghiệp và người dân.

Với cơ sở hạ tầng và hoạt động đã triển khai, tháng 10/2018, Bình Dương là địa phương đầu tiên ở Việt Nam đạt được Smart21 và chính thức trở thành thành viên của ICF. Đến tháng 10/2019, Bình Dương được vinh danh lần thứ hai. Kết quả này cũng góp phần nâng tầm Bình Dương lên một vị thế mới trên trường quốc tế; tạo "đà" cho sự bứt phá kinh tế - xã hội; mở ra cơ hội hợp tác, trao đổi kinh

nghiệm với mạng lưới hơn 180 Thành phố thông minh thịnh vượng khắp thế giới của ICF; đẩy mạnh thu hút đầu tư nước ngoài, thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và các viện, trường trên thế giới; đồng thời tạo nền tảng cho sự phát triển thương mại - dịch vụ, sản xuất công nghệ cao trong tương lai. Và năm 2019, Bình Dương cũng đã gia nhập Hiệp hội Trung tâm thương mại thế giới, lấy thương hiệu Trung tâm thương mại Thành phố mới Bình Dương (World Trade Center Binh Duong New City).

Giải pháp thúc đẩy phát triển khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

Đẩy mạnh Tuyên truyền, phổ biến các chính sách của nhà nước hỗ trợ phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo thông qua các Kênh truyền thông trực tuyến, Cộng tác viên hỗ trợ tại các hội nhóm Doanh nghiệp tại tỉnh.

Phát triển các Chương trình truyền thông về: Hoạt động khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư, tuyên truyền điển hình khởi nghiệp trên tất cả các nền tảng truyền thông. Triển khai Chuyên mục, chuyên trang về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

Phối hợp với các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp địa phương, các đối tác tổ chức các ngày hội, sự kiện hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; hội nghị, hội thảo, diễn đàn, gặp gỡ, đối thoại trực tuyến với các chuyên gia trong và ngoài nước; tổ chức các cuộc thi khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; kết nối thị trường, nhà đầu tư, các chương trình ươm tạo chuyên sâu cho các dự án/ doanh nghiệp khởi nghiệp.

Xây dựng và kết nối phát triển hệ thống cơ sở hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại địa phương, quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ hỗ trợ, giảng viên nòng cốt và tổ chức các hoạt động khởi nghiệp

Đặc biệt, trong năm tới cần triển khai hiệu quả nội dung về hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong Kế hoạch Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2022 của UBND tỉnh Bình Dương. Thúc đẩy xây dựng và phát triển cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, Khu làm việc chung, Tổ chức dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp tại địa phương tạo nền tảng hỗ trợ cho các doanh nghiệp, dự án đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp. Xây dựng các chính sách hỗ trợ và hoạt động truyền thông thu hút các doanh nghiệp, tổ chức và dự án tham gia phát triển hệ sinh thái. ▲

Ngọc Trang

Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa

Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa sẽ hỗ trợ duy trì và phát triển văn hóa truyền thống trong thời đại Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; khai thác sức mạnh, giá trị kinh tế của văn hóa nhằm phát huy mọi tiềm năng, nguồn lực, tạo động lực cho văn hóa phát triển theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững.

Trong Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030, Chính phủ đặt mục tiêu đến năm 2030, hằng năm có từ 10 - 15 công trình nghiên cứu lý luận phê bình văn hóa, nghệ thuật chất lượng được công bố; phân đấu tin học hóa 100% các đơn vị thực hiện hoạt động văn hóa, nhất là các đơn vị quản lý nhà nước về văn hóa - nghệ thuật, thực hành, trình diễn văn hóa nghệ thuật; giá trị gia tăng của các ngành công nghiệp văn hóa, nhất là các ngành điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa, mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm, quảng cáo đóng góp 7% GDP.

Phát huy thành tựu khoa học, công nghệ gắn với chuyển đổi số trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật nhằm mở rộng khả năng tiếp cận, nâng cao nhận thức của người dân và cộng đồng. Nâng cao năng lực nghiên cứu cơ bản, tổng kết lý luận, thực tiễn, dự báo xu thế phát triển văn hóa cho đội ngũ cán bộ nghiên cứu, quản lý văn hóa nghệ thuật, phục vụ nhiệm vụ hoạch định đường lối, chính sách, chiến lược phát triển ngành.

Phát triển hạ tầng công nghệ đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu của Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đầu tư xây dựng hệ thống thư viện công nghệ số cho các viện nghiên cứu văn hóa nghệ thuật cấp quốc gia; hệ thống dữ liệu thống kê của Ngành; hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về văn hóa nghệ thuật, bảo đảm kết nối, tích hợp đồng bộ với hệ cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của Đề án Hệ Tri thức Việt số hóa; ứng dụng Hệ thống thông tin địa lý (GIS) trong quản lý, bảo vệ và phát huy di sản văn hóa.

Tiếp tục đầu tư phát triển một số viện nghiên cứu, trường đại học về văn hóa, nghệ thuật theo mô hình tiên tiến thế giới để thực hiện nhiệm vụ tư vấn chính sách, xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của ngành văn hóa, thể thao và du lịch. Phân đấu có viện hàn lâm văn hóa nghệ thuật ngang tầm viện

nghiên cứu tiên tiến của các nước trong khu vực. Nâng cao chất lượng nghiên cứu và đào tạo khoa học quản lý văn hóa tại các viện nghiên cứu và các trường đại học về văn hóa, nghệ thuật.

Tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học về văn hóa nghệ thuật với các tổ chức nghiên cứu khoa học nước ngoài; đẩy mạnh công bố quốc tế các công trình khoa học về văn hóa, nghệ thuật.

Khuyến khích nghiên cứu khoa học về văn hóa nghệ thuật. Tiếp tục thực hiện chính sách tôn vinh, đãi ngộ đội ngũ cán bộ khoa học, chuyên gia đầu ngành về văn hóa nghệ thuật; huy động trí tuệ, tâm huyết của các nhà khoa học có kinh nghiệm tiếp tục nghiên cứu khoa học, tham gia đào tạo, hướng dẫn cán bộ trẻ.

Phát triển sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa độc đáo; hình thành cơ chế phối hợp tăng cường quảng bá, xúc tiến thương mại, đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa; từng bước xây dựng và phát triển thương hiệu Việt Nam có uy tín trên thị trường trong và ngoài nước, đạt tiêu chuẩn của các nước phát triển và tham gia sâu rộng vào chuỗi sản phẩm, dịch vụ văn hóa toàn cầu.

Ngày 11/02/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 206/QĐ-TTg phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” với mục tiêu ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện và hình thành mạng lưới thư viện hiện đại; bảo đảm cung ứng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của người sử dụng; thu hút đông đảo người dân quan tâm, sử dụng dịch vụ thư viện, góp phần nâng cao dân trí, xây dựng xã hội học tập. Định hướng đến năm 2030, đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển thư viện số, thực hiện liên thông ở mọi loại hình thư viện, bảo đảm cung ứng hiệu quả dịch vụ cho người sử dụng thư viện mọi nơi, mọi lúc. Trong đó, phát triển dữ liệu số ngành thư viện là một trong những nhiệm vụ và phải pháp trọng tâm và thực hiện ưu tiên.

Trong Kế hoạch Chuyển đổi số tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030 nêu rõ, phát triển văn hóa số là xây dựng, triển khai đề án

đánh giá các tác động của công nghệ số đến xã hội; ban hành các giải pháp giảm thiểu ảnh hưởng tiêu cực của công nghệ số đến đời sống văn hóa, xã hội; tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức của người dân và doanh nghiệp về tầm quan trọng của công nghệ số.

Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và du lịch là triển khai số hóa toàn bộ điểm đến, sản phẩm du lịch của tỉnh; bản đồ số dịch vụ du lịch; triển khai cổng thông tin du lịch về hệ thống thông tin quản lý liên quan đến du lịch; triển khai số hóa các di sản văn hóa, các khu di tích lịch sử, văn hóa trọng điểm trên địa bàn tỉnh kết hợp với công nghệ thực tế ảo, thực tế ảo tăng cường (VR/AR) tăng sức hấp dẫn, trải nghiệm của người dân, du khách; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt tại các điểm du lịch; triển khai ứng dụng thuyết minh du lịch tự động trên thiết bị di động bằng tiếng Việt và các ngôn ngữ phổ biến khác; tăng cường xây dựng, quảng bá hình ảnh, văn hóa con người Bình Dương, các sản phẩm văn hóa, lịch sử, thành tựu phát triển trên không gian mạng.

Trong Thông tư số 09/2021/TT-BVHTTDL ngày 22/9/2021 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch hướng dẫn thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của thư viện công cộng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đặt ra nhiệm vụ cho thư viện công cộng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, chuyển đổi số trong hoạt động thư viện; xây dựng tài nguyên thông tin số, tài nguyên thông tin mở, thư viện số theo quy định của pháp luật.

Tại Bình Dương, ngày 14/9/2021, UBND tỉnh cũng đã ban hành Kế hoạch số 4628/KH-UBND triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Bình Dương gắn với việc xây dựng thành phố thông minh Bình Dương; nâng cao nhận thức của hệ thống chính trị và toàn xã hội và toàn xã hội về chương trình chuyển đổi số ngành thư viện là một trong những nội dung quan trọng của sự nghiệp phát triển văn hóa, giáo dục của đất nước.

Bên cạnh đó, ngành văn hóa thể thao và du lịch Bình Dương cũng đã triển khai nhiều hoạt động trong xây dựng thành phố thông minh Bình Dương như: Lập hệ thống cổng thông tin du lịch Bình Dương giai đoạn 2020-2030 nhằm đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, quảng bá “điểm đến” du lịch Bình Dương đối với du khách trong nước và quốc tế, các nhà đầu tư và các tầng lớp dân cư; tạo kênh thông tin tương tác, tư vấn, hỗ trợ hữu ích cho các cá nhân, tổ chức khi có nhu cầu tham gia trên địa bàn tỉnh, góp phần đạt được các mục tiêu tăng trưởng kinh tế và phát triển đô thị thông

minh của tỉnh.

Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai áp dụng mô hình hợp tác “Ba nhà” trong việc liên kết, phối hợp với các trường Đại học, Viện nghiên cứu trên địa bàn tỉnh và thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Đề án “Phát triển du lịch Bình Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; hoàn thành Đề án “Khảo sát nhu cầu văn hóa, vui chơi giải trí của người dân và doanh nghiệp trong tỉnh hiện nay và trong tương lai” đề xuất, kiến nghị các cấp có thẩm quyền xem xét, ban hành các cơ chế chính sách để thu hút, đầu tư xây dựng những khu vui chơi giải trí cơ bản nhất như: sân chơi cho trẻ em, khu giải trí cho người dân, công nhân lao động, phục vụ cho khách hàng cao cấp... nhằm đáp ứng nhu cầu của cộng đồng, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của Bình Dương trong thời gian tới.

Đồng thời, Sở Văn hóa và Thể thao du lịch Bình Dương còn phối hợp với các đơn vị tư vấn xây dựng đề cương triển khai các đề án, dự án về Bảo tàng thông minh, Thư viện thông minh theo lộ trình đã được xác định, trong đó giai đoạn đầu sẽ tập trung ưu tiên xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng công nghệ 2D, 3D trong công tác trưng bày của Bảo tàng nhằm thu hút khách tham quan, phục vụ phát triển du lịch văn hóa.

Thường xuyên phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan cập nhật thông tin dữ liệu vào hệ thống cơ sở dữ liệu doanh nghiệp dùng chung của tỉnh nhằm chia sẻ, cung cấp thông tin phục vụ kịp thời cho công tác quản lý nhà nước giữa các ngành; tiếp nhận và xử lý thông tin về những phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức liên quan đến các lĩnh vực của ngành thông qua hệ thống đường dây nóng trên địa bàn tỉnh.

Trong thời gian tới, ngành văn hóa, thể thao và du lịch Bình Dương sẽ tổ chức công bố app du lịch Bình Dương; xây dựng ứng dụng tích hợp thông tin du lịch Bình Dương thông qua hệ thống mã QR để triển khai tại một số địa điểm công cộng và khu, điểm du lịch nhằm phục vụ du khách sử dụng các thiết bị truy cập thông minh; triển khai các nội dung theo lộ trình trong Đề án “Bảo tàng thông minh giai đoạn 2021-2025”; “ứng dụng công nghệ thông tin - xây dựng Thư viện thông tin giai đoạn 2021-2025” và một số nhiệm vụ khác nhằm phục vụ cho công tác chỉ đạo, quản lý điều hành được kịp thời, thông suốt và đạt hiệu quả.

Nguồn: Báo cáo kết quả thực hiện Đề án thành phố thông minh năm 2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch ký ngày 29/11/2020. ▲

Mỹ Hoa

Hỗ trợ doanh nghiệp, khôi phục sản xuất kinh doanh, thí điểm một số mô hình tăng trưởng xanh góp phần phát triển kinh tế bền vững

Theo báo cáo năm 2021 của UBND tỉnh, tính đến giữa tháng 11/2021, tỉnh đã thu hút 72.456 tỷ đồng vốn đăng ký kinh doanh (tăng 8,3%); có 416 doanh nghiệp giải thể (2.157 tỷ đồng). Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 53.147 doanh nghiệp đăng ký kinh doanh, tổng vốn đăng ký 515 ngàn tỷ đồng. Đối với đầu tư trực tiếp nước ngoài, tỉnh đã thu hút 02 tỷ 069 triệu đô la Mỹ (vượt 14,9% kế hoạch năm), gồm: 64 dự án đầu tư mới (592 triệu đô la Mỹ), 24 dự án điều chỉnh tăng vốn (808 triệu đô la Mỹ), 161 dự án góp vốn (669 triệu đô la Mỹ). Lũy kế đến nay, toàn tỉnh có 4.011 dự án có vốn đầu tư nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 37 tỷ đô la Mỹ.

Cải thiện môi trường đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp

Trong năm, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, nhất là đầu quý III dịch bệnh bùng phát với tốc độ lây lan nhanh đã tác động đến tất cả các ngành, lĩnh vực, đời sống của người dân. Để giữ vững và phát triển kinh tế, tỉnh đã tiếp tục thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, thu hút đầu tư bằng nhiều phương thức, cách làm phù hợp; thành lập Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư vấn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, xúc tiến đầu tư, cũng như giúp nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng tiếp cận các nguồn lực phát triển cho các tổ chức nói chung và Doanh nghiệp nói riêng.

Đặc biệt, Trung tâm hỗ trợ Doanh nghiệp không chỉ hỗ trợ tư vấn, đào tạo, phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư kinh doanh mà còn là một kênh hỗ trợ chính thức để tiếp

nhận, nắm bắt và kịp thời hỗ trợ những khó khăn mà Doanh nghiệp đang gặp phải. Từ đó, góp phần cải thiện nâng cao năng lực cạnh tranh của các Doanh nghiệp trên toàn địa bàn, tạo một môi trường kinh doanh thuận lợi và thu hút các nguồn đầu tư vào Bình Dương.

Bên cạnh đó, Sở Kế hoạch và Đầu tư cũng đã triển khai nhiều nhiệm vụ hỗ trợ cho doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi dịch covid-19. Sở đã cùng với các sở, ngành trên địa bàn tập trung tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp theo từng thời điểm cụ thể, hạn chế tối đa sự đứt gãy của chuỗi sản xuất; tăng trưởng kinh tế, chỉ số sản xuất công nghiệp, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu, tín dụng duy trì tăng trưởng so với 2020.

Góp phần vào việc cải thiện điểm số và thứ hạng của các chỉ số về năng lực cạnh tranh, chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh; đề án thành phố thông minh Bình Dương được Diễn đàn cộng đồng thông minh thế giới (ICF) vinh danh vào TOP 7 các cộng đồng có chiến lược phát triển thông minh trên thế giới.

Cộng đồng doanh nghiệp, doanh nhân đã nêu cao tinh thần vượt khó, nỗ lực thích ứng với tình hình mới để duy trì sản xuất kinh doanh và việc làm, thu nhập cho người lao động. Nhiều doanh nghiệp tích cực ủng hộ kinh phí, phương tiện, trang thiết bị, mặt bằng nhà xưởng tham gia chống dịch.

Các dự án - hoạt động liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin

Trong giai đoạn 2016-2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt dự án xây dựng cơ sở dữ liệu doanh nghiệp tỉnh Bình Dương tại Quyết định số 2876/QĐ-UBND ngày 19/10/2017. Dự án đã hoàn thành và được bàn giao cho Sở Thông tin và Truyền thông quản lý, đưa vào khai thác sử dụng từ cuối năm 2019. Hiện cơ sở dữ liệu doanh nghiệp là một trong các cơ sở dữ liệu nền tảng của hệ thống các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh. Bên cạnh đó, Sở cũng đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt dự án số hóa cơ sở dữ liệu doanh nghiệp tại Quyết định số 1358/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 để tiếp tục bổ sung, cập nhật đầy đủ thông tin trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp còn thiếu vào cơ sở dữ liệu doanh nghiệp của tỉnh. Dự kiến dự án số hóa sẽ hoàn thành trong quý III/2022.

Ngoài ra, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn chuẩn bị đầu tư cho 9 dự án công nghệ thông tin phục vụ phát triển đô thị thông minh trong giai đoạn 2021-2025 với tổng số vốn đầu tư 8 tỷ đồng theo Công văn số 5336/UBND-VX ngày 02/11/2020 của UBND tỉnh về thứ tự ưu tiên đầu tư các dự án công nghệ thông tin trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 và các năm tiếp theo. Đến nay, có 02 dự án được UBND tỉnh chấp thuận giãn tiến độ đầu tư, 05 dự án đơn vị chủ đầu tư vẫn chưa lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, 02 dự án đang trong quá trình thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư. Do các dự án vẫn chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư nên chưa có cơ sở bố trí vốn thực hiện dự án.

Thí điểm một số mô hình tăng trưởng xanh

Căn cứ các hướng dẫn và định hướng của các Bộ, ngành Trung ương, tình hình thực tế của địa phương, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 về việc phê duyệt Đề án thực hiện thí điểm một số mô hình tăng trưởng

xanh quy mô nhỏ trên địa bàn tỉnh như sau:

- Nhóm mô hình thuộc lĩnh vực kinh tế

+ Mô hình xử lý chất thải chăn nuôi gia súc nhằm mục tiêu xử lý chất thải trong chăn nuôi bằng công nghệ khí sinh học với chi phí đầu tư nhỏ, không chiếm nhiều diện tích đất; thu hồi được nguồn năng lượng phục vụ sản xuất và sinh hoạt tại chỗ (trong đun nấu, thắp sáng) và đặc biệt là giảm phát thải khí nhà kính; đồng thời nâng cao nhận thức đến các hộ nông dân, chủ trang trại chăn nuôi về sản xuất sạch hơn, xanh hơn, mang lại lợi ích về mặt chi phí kinh tế, môi trường, xã hội, giảm tiêu dùng năng lượng gây ô nhiễm môi trường (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì).

+ Mô hình xanh hóa vườn cây có múi nhằm giảm chi phí, tiết kiệm nguồn lực về năng lượng, nước tưới, hóa chất nông nghiệp, giảm ô nhiễm tài nguyên đất, nước, không khí góp phần bảo vệ môi trường; nâng cao nhận thức của nông dân về sản xuất xanh hơn, sạch hơn hướng đến việc xây dựng thương hiệu cho vùng chuyên canh trái cây có múi (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì).

+ Mô hình xanh hóa làng nghề sản xuất ngành nghề nông thôn truyền thống nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cá nhân, hộ sản xuất, cộng đồng dân cư tại các làng nghề về bảo vệ môi trường; giới thiệu, trình diễn những giải pháp công nghệ mới, tiết kiệm chi phí năng lượng, thân thiện với môi trường, góp phần giảm thiểu ô nhiễm tại các làng nghề truyền thống (UBND thành phố Thủ Dầu Một chủ trì).

+ Mô hình nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong các doanh nghiệp vừa và nhỏ nhằm nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp ngoài nhà nước (DNNNN) về sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng thông qua các dự án trình diễn; thúc đẩy chuyển đổi các doanh nghiệp vừa và nhỏ

(DNVVN) từ trạng thái sử dụng năng lượng kém hiệu quả, gây ô nhiễm sang trạng thái sử dụng hiệu quả năng lượng, giảm thiểu ô nhiễm môi trường (Sở Công Thương chủ trì).

- Nhóm mô hình thuộc lĩnh vực xã hội

+ Mô hình tiết kiệm nước tưới cho cây xanh, vườn hoa tại đô thị nhằm vận hành thí điểm hệ thống tưới nước nhỏ giọt đến các hồ trồng cây xanh, vườn hoa nhằm giáo dục, nâng cao nhận thức về tiết kiệm nước ngọt tưới cây cũng như tiết kiệm các chi phí hoạt động chăm sóc khác, góp phần tạo không gian xanh, mỹ quan đô thị, vừa nâng cao ý thức công dân về gìn giữ môi trường sống đô thị (Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì).

+ Mô hình xanh hóa khu nhà trọ tại các khu, cụm công nghiệp nhằm Nâng cao nhận thức, định hướng hành vi tiêu dùng, lối sống cho cộng đồng công nhân sinh sống trong các khu nhà (phòng) trọ về sử dụng bao bì, phân loại rác thải sinh hoạt, tiết kiệm điện, nước sinh hoạt hằng ngày hay việc xanh hóa không gian nhà trọ...(Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì).

+ Mô hình trường học xanh nhằm giáo dục học sinh cách sống khỏe mạnh; ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh trường, lớp, môi trường sống xung quanh; tạo cho học sinh một môi trường học tập và sinh hoạt, vui chơi an toàn, sạch sẽ; tăng cường, kiện toàn công tác quản lý của nhà trường, sự quan tâm của các cấp ban, ngành, chính quyền địa phương, sự phối hợp hỗ trợ của các tổ chức trong và ngoài nhà trường (Sở Giáo dục và Đào tạo).

+ Mô hình bệnh viện xanh nhằm xây dựng không gian thăm khám, nghỉ dưỡng sạch sẽ, yên tĩnh, nhiều bóng mát gắn với các hoạt động khám chữa bệnh tại bệnh viện, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, đảm bảo sức khỏe cộng đồng; nâng cao nhận thức của đội ngũ y bác sĩ, bệnh nhân, thân

nhân về giữ gìn vệ sinh môi trường bệnh viện xanh sạch đẹp, an toàn (Sở Y tế).

Các hoạt động liên quan đến quy hoạch đô thị và giao thông thông minh

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch tỉnh Bình Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 tại Quyết định số 462/QĐ-TTg ngày 07/4/2020. Do một số khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác lựa chọn nhà thầu vấn lập quy hoạch, hiện Sở đang tham mưu UBND tỉnh lập phương án huy động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hỗ trợ nguồn lực cho các hoạt động quy hoạch.

Định hướng năm 2022 và giai đoạn 2022-2026:

Trong thời gian tới, Sở sẽ tiếp tục thực hiện dự án số hóa dữ liệu doanh nghiệp theo tiến độ được phê duyệt. Tham mưu UBND tỉnh bố trí kế hoạch vốn đầu tư công cho các dự án phục vụ phát triển đô thị thông minh.

Kiến nghị Ban Điều hành thành phố thông minh chỉ đạo, đôn đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục nhân rộng thí điểm một số mô hình tăng trưởng xanh quy mô nhỏ trên địa bàn tỉnh theo Đề án ban hành tại Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 28/4/2021 của UBND tỉnh.

Huy động các nguồn lực tham gia công tác lập quy hoạch tích hợp của tỉnh, trong đó có xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu về quy hoạch góp phần phát triển thành phố thông minh.

Nguồn: Báo cáo việc thực hiện Đề án thành phố thông minh năm 2021 của Sở Kế hoạch và Đầu tư ký ngày 30/11/2021; Báo cáo tình hình kinh tế xã hội tỉnh Bình Dương năm 2021.▲

Tuyết Mai

Đề án Thành phố thông minh: Đẩy mạnh nâng cao năng suất, chất lượng hàng hóa

Hiện nay, phong trào năng suất chất lượng đã có những tác động ban đầu, tích cực đối với cộng đồng doanh nghiệp. Các doanh nghiệp đã nhận thức được đầy đủ hơn tầm quan trọng của năng suất chất lượng đối với sự phát triển của doanh nghiệp. Vấn đề cải tiến năng suất, chất lượng xuất hiện nhiều hơn trong tư duy và hành động của các nhà lãnh đạo, nhà quản lý doanh nghiệp. Năng suất, chất lượng và hiệu quả hoạt động tại các doanh nghiệp tham gia dự án tăng rõ rệt, giảm thiểu lãng phí, tiết kiệm nguyên liệu, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp.

Kết quả thực hiện đề án Thành phố thông minh năm 2016-2021

Vào tháng 10/2017, UBND tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 2943/QĐ-UBND về việc Phê duyệt Dự án nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp vừa và nhỏ tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017- 2020, kết quả, Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng đã triển khai hỗ trợ cho 07 doanh nghiệp áp dụng các công cụ cải tiến năng suất chất lượng; hỗ trợ 15 doanh nghiệp xây dựng áp dụng và chứng nhận các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến; hỗ trợ 12 doanh nghiệp được trao tặng Giải thưởng chất lượng Quốc gia và Giải thưởng chất lượng Châu Á Thái Bình Dương và hỗ trợ hơn 300 doanh nghiệp chứng nhận và công bố hợp chuẩn, hợp quy. Trong đó có 11 doanh nghiệp tham gia chương trình hỗ trợ.

Đào tạo 5 lượt công chức của các Sở, ngành trở thành chuyên gia năng suất chất lượng. Tổ chức 01 khóa đào tạo về phương pháp tính chỉ số TFP và đã thực hiện tính chỉ số TFP của từng năm; Tổ chức 04 hội nghị, hội thảo về hoạt động năng suất chất lượng. Phối hợp thực hiện 08 phóng sự trên Đài phát

thanh - Truyền hình tuyên truyền về hoạt động năng suất chất lượng.

Trong năm 2021, Chi cục đã phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn triển khai thực hiện Kế hoạch số 3338/KH-UBND ngày 14/7/2020 về việc thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030. Thông qua nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh, tiến hành triển khai thí điểm truy xuất nguồn gốc đối với 5 chuỗi sản phẩm (trứng sản phẩm, thịt gia cầm, rau ăn quả/rau ăn lá, dưa lưới, bưởi) trong lĩnh vực nông nghiệp.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 2109/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 2684/QĐ-UBND, ngày 24/11/2021 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2030.

Kế hoạch thực hiện đề án Thành phố thông minh năm 2022

Trong năm 2022, Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng sẽ triển khai thực hiện Kế hoạch số 3338/KH-UBND ngày 14/7/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc” giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến năm 2030.

Triển khai thực hiện Quyết định số 2109/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng

tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2030.

Triển khai thực hiện Quyết định số 2684/QĐ-UBND, ngày 24/11/2021 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2030.

Triển khai thực hiện Đề án nâng cao tỷ trọng đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào quá trình tăng trưởng của tỉnh.

Triển khai thực hiện Quyết định số 996/QĐ-TTg ngày 10/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Phương hướng giai đoạn 2022 - 2026

- Triển khai ứng dụng nhân rộng kết quả nghiên cứu hệ thống truy xuất nguồn gốc đối với các nhóm sản phẩm chủ lực của tỉnh Bình Dương.

- Triển khai các mục tiêu chính của Quyết định số 2109/QĐ-UBND, ngày 01/9/2021 ban hành Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2030, cụ thể như:

+ Từ 01 đến 02 huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

+ Có ít nhất 01 Doanh nghiệp quy mô lớn (tập đoàn, tổng công ty...) triển khai xây dựng và thực hiện kế hoạch năng suất và nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

+ Tối thiểu 20 doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh xây dựng và triển khai các dự án điểm về cải tiến năng suất, thúc đẩy các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nâng cao năng suất.

+ Hình thành các câu lạc bộ cải tiến năng suất cho sinh viên tại ít nhất 01 trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, góp phần gắn kết

hoạt động nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng, thực hành về năng suất với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp; cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho thị trường lao động.

+ Tăng cường đào tạo kiến thức năng suất chất lượng cho lực lượng chủ chốt thực hiện Kế hoạch thuộc các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, các đơn vị sự nghiệp, các trường đại học,...), trong đó đào tạo chứng nhận đạt tiêu chuẩn cho khoảng 10 chuyên gia năng suất chất lượng tại tỉnh.

- Triển khai các mục tiêu của Quyết định số 2684/QĐ-UBND, ngày 24/11/2021 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2030, cụ thể như sau:

+ Số doanh nghiệp được hỗ trợ các giải pháp nâng cao năng suất và chất lượng ít nhất là 04 doanh nghiệp.

+ Số doanh nghiệp được hỗ trợ chứng nhận các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến ít nhất là 16 doanh nghiệp.

+ Ít nhất 03 doanh nghiệp được hướng dẫn áp dụng đồng bộ các giải pháp nâng cao năng suất chất lượng, trở thành mô hình điểm để chia sẻ, nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

+ Đào tạo, tập huấn kiến thức, kỹ năng về năng suất chất lượng cho các cán bộ, công chức, viên chức thuộc các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia chương trình; trong đó, phần đầu đào tạo ít nhất 10 chuyên gia năng suất chất lượng đạt tiêu chuẩn.

Nguồn: Báo cáo thực hiện Đề án thành phố thông minh Bình Dương năm 2021 của Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng Bình Dương ký ngày 30/11/2021. ▲

Huỳnh Anh

Sở Xây dựng: Thực hiện Đề án thành phố thông minh Bình Dương năm 2021

“Tiếp tục triển khai mô hình cập nhật dữ liệu thông tin địa lý GIS ngành xây dựng giai đoạn 2020 - 2022; ứng dụng GIS 3D và các mô hình thành phố 3D trong công tác quản lý đô thị và các hoạt động xây dựng, thí điểm trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, giai đoạn 2020-2023”

Đó là những nhiệm vụ được giao cho Sở Xây dựng thực hiện trong năm 2021 trong Kế hoạch số 77/KH-BĐH ngày 01/06/2021 của Ban điều hành thành phố thông minh về Kế hoạch thực hiện Đề án thành phố thông minh Bình Dương trong năm 2021.

Những kết quả đạt được

Trong quá trình triển khai, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh Bình Dương đã ban hành Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND ngày 06/03/2020 về Quy chế thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu ngành Xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Dương làm cơ sở cho các Sở, ngành có liên quan thực hiện đồng bộ cơ sở dữ liệu trong quá trình thu thập, quản lý, khai thác và sử dụng.

Ngày 05/02/2021, UBND tỉnh đã có Văn bản chỉ đạo số 537/UBND-KT triển khai phần mềm Hệ thống thông tin địa lý và các phần mềm chuyên ngành Xây dựng (GIS), theo đó đã yêu cầu: “Lãnh đạo các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện, thị, thành phố, các tổ chức có liên quan thuộc đối tượng điều chỉnh của Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 09/2020/QĐ-UBND thực hiện tốt việc quản lý, khai thác và chịu trách nhiệm về cơ sở dữ liệu do đơn vị thực hiện cập nhật theo đúng quy định đã được ban hành”.

Hiện nay, hệ thống GIS giai đoạn 2” đã hoàn thành, nghiệm thu và đưa vào sử dụng.

Hệ thống được cài đặt tại Trung tâm dữ liệu dùng chung của tỉnh Bình Dương do Sở Thông tin và Truyền thông quản lý với việc cung cấp các kênh xem và tra cứu thông tin quy hoạch, hạ tầng kỹ thuật, phản ánh xây dựng... Các cá nhân, tổ chức có thể truy cứu hệ thống thông tin địa lý tại địa chỉ <http://gisxd.binhduong.gov.vn/>; và có thể tải ứng dụng xem và tra cứu thông tin quy hoạch xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, phản ánh xây dựng trên hệ điều hành IOS (apple store), Android (CH play).

Khối lượng dữ liệu đã được số hóa là rất lớn, bao gồm: 01 quy hoạch chung toàn tỉnh, 12 quy hoạch chung đô thị, 41 quy hoạch phân khu, 46 quy hoạch nông thôn mới và 577 quy hoạch chi tiết trên toàn Tỉnh; hơn 5.000 công trình xây dựng và các hồ sơ liên quan; dữ liệu về quy hoạch và hiện trạng khoáng sản làm vật liệu xây dựng; ngoài ra một khối lượng lớn các dữ liệu hạ tầng kỹ thuật trên toàn Tỉnh cũng đã được thu thập, chuẩn hóa và lưu trữ trong hệ thống như: hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống viễn thông, hệ thống chiếu sáng, công viên - cây xanh, môi trường đô thị...

Đầu năm 2021, Sở Xây dựng đã tổ chức Hội nghị tập huấn sử dụng, bàn giao cơ sở dữ liệu, tài khoản quản lý khai thác và cập nhật Cơ sở dữ liệu trên hệ thống thông tin địa lý và các phần mềm chuyên ngành Xây dựng (GIS).

Hiện nay, Sở Xây dựng đang phối hợp với các đơn vị có liên quan để tổng hợp, báo cáo đánh giá về hiệu quả ứng dụng dự án “Hệ thống thông tin địa lý và các phần mềm chuyên ngành xây dựng (GIS), hiện đã có 11 đơn vị phản hồi về nội dung này.

Một số khó khăn, vướng mắc trong quá

trình triển khai

Trong quá trình triển khai dự án, Sở Xây dựng nhận được sự quan tâm, chỉ đạo và hỗ trợ của lãnh đạo Tỉnh. Bên cạnh đó dự án cũng gặp không ít khó khăn, đặc biệt trong giai đoạn triển khai thí điểm, điển hình là:

- Các dữ liệu số liệu được lưu trữ không đồng bộ, liên thông, còn phân tán, chưa chuẩn hóa và còn ở nhiều định dạng khác nhau, ví dụ: dữ liệu bản đồ, số tờ, số thửa về đất đai... nên chưa thể đồng bộ, chuẩn hóa số liệu liên ngành. Đơn vị tư vấn cùng với các Phòng Ban thuộc Sở phải mất rất nhiều thời gian để thu thập và chuẩn hóa dữ liệu.

- Dữ liệu hạ tầng kỹ thuật hiện hữu, đặc biệt là hạ tầng ngầm, đã được xây dựng trước đây hiện tại không được lưu trữ đầy đủ thông tin, đa phần trên bản vẽ giấy, vì vậy cần nhiều thời gian và công sức, kinh phí để thu thập, cập nhật và bổ sung, xử lý dữ liệu vào hệ thống GIS.

- Nhận thức của các Sở ngành, huyện/thị/thành phố về vấn đề số hóa dữ liệu ngành xây dựng không giống nhau, nhiều nơi chưa thật sự chú trọng, ít quan tâm đến vấn đề số hóa và chuẩn hóa toàn bộ dữ liệu ngành xây dựng, việc trích lục các hồ sơ lưu trữ giấy trước đây gặp nhiều khó khăn, thất lạc, xuống cấp và chưa chính xác với thực tế.

- Hạ tầng công nghệ thông tin trong giai đoạn đầu chưa đồng bộ, việc chia sẻ thông tin phục vụ tra cứu quy hoạch và hạ tầng kỹ thuật của người dân và doanh nghiệp cũng còn một vài hạn chế. Và một trong những điểm quan trọng là việc đảm bảo tính cập nhật liên tục của dữ liệu nền địa hình, địa chính cũng còn hạn chế nhu cầu khai thác dữ liệu ngành xây dựng.

- Trang thiết bị máy móc một số nơi còn chưa theo kịp, các cán bộ phụ trách cập nhật dữ liệu GIS chưa có chuyên môn cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin để quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống máy tính của ứng dụng GIS một cách hiệu quả nhất. Quá trình chuyển đổi số tại một số địa phương, đơn vị

còn chậm, chưa ứng dụng rộng rãi hệ thống GIS vào trong giải quyết công việc tại cơ quan, đơn vị.

Phương hướng giai đoạn 2021 - 2026

Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025

Trong giai đoạn 2021 - 2025, Sở Xây dựng đã đề xuất và được UBND đồng ý giao làm chủ đầu tư 05 dự án đầu tư công:

- (1) Ứng dụng công nghệ vệ tinh, viễn thám xây dựng nguồn dữ liệu tham chiếu định hướng cập nhật, số hóa dữ liệu về giao thông, quy hoạch đô thị và đầu tư xây dựng.

- (2) Triển khai áp dụng mô hình cập nhật dữ liệu GIS ngành xây dựng theo quy trình nghiệp vụ.

- (3) Ứng dụng GIS 3D và các mô hình thành phố 3D trong công tác quản lý đô thị và các hoạt động xây dựng (thí điểm trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một).

- (4) Đề xuất và thực hiện thí điểm mô hình quản lý GIS kết hợp BIM trong quản lý đầu tư xây dựng.

- (5) Trang bị hạ tầng công nghệ thông tin và trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý ngành xây dựng theo định hướng phát triển Đô thị thông minh (dự kiến giai đoạn 2022 - 2024)

Trong năm 2021 Sở Xây dựng được giao vốn đầu tư công 04 dự án đầu tư - Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: (1) Triển khai áp dụng mô hình cập nhật dữ liệu GIS ngành xây dựng theo quy trình nghiệp vụ; (2) Ứng dụng GIS 3D và các mô hình thành phố 3D trong công tác quản lý đô thị và các hoạt động xây dựng (thí điểm trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một); (3) Ứng dụng công nghệ vệ tinh, viễn thám xây dựng nguồn dữ liệu tham chiếu định hướng cập nhật, số hóa dữ liệu về giao thông, quy hoạch đô thị và đầu tư xây dựng; (4) Đề xuất và thực hiện thí điểm mô hình quản lý GIS kết hợp BIM trong quản lý đầu tư xây dựng.

Đến nay, Sở đã lập Báo cáo đề xuất chủ

trường đầu tư trình Sở Kế hoạch và đầu tư thẩm định 02 dự án: (1) Triển khai áp dụng mô hình cập nhật dữ liệu GIS ngành xây dựng theo quy trình nghiệp vụ; (2) Ứng dụng GIS 3D và các mô hình thành phố 3D trong công tác quản lý đô thị và các hoạt động xây dựng (thí điểm trên địa bàn tp Thủ Dầu Một).

Sở Xây dựng đang dự thảo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với 02 dự án: (1) Ứng dụng công nghệ vệ tinh, viễn thám xây dựng nguồn dữ liệu tham chiếu định hướng cập nhật, số hóa dữ liệu về giao thông, quy hoạch đô thị và đầu tư xây dựng; (2) Đề xuất và thực hiện thí điểm mô hình quản lý GIS kết hợp BIM trong quản lý đầu tư xây dựng.

Đề xuất, Kiến nghị

Đô thị thông minh được xem là xu hướng phát triển của nhiều đô thị trên thế giới, và tại Việt Nam, cụ thể là tỉnh Bình Dương cũng đã bước đầu tiếp cận với mô hình này. Đây được xem và xu thế tất yếu mà mọi tỉnh thành, từ các cấp khác nhau đều mong muốn hướng đến nhằm mục đích tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, khai thác, phát huy các tiềm năng và lợi thế, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực; khai thác tối ưu hiệu quả tài nguyên, con người, nâng cao tiêu chuẩn cuộc sống đô thị (hiện đại, an toàn, tiết kiệm), cải thiện chất lượng phục vụ của hệ thống quản lý nhà nước.

Và hiện nay, Sở Xây dựng tỉnh Bình Dương đang tập trung vào vấn đề quản lý đô thị thông minh, với bước đầu là xây dựng cơ sở hạ tầng dữ liệu không gian (chuyên ngành xây dựng, hạ tầng kỹ thuật) và đề xuất cơ chế quản lý, kiểm duyệt, chia sẻ dữ liệu. Đối chiếu với lộ trình, định hướng được đề ra trong Quyết định 950/QĐ-TTg ngày 01/08/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam năm 2018-2025 và định hướng đến 2030, Bình Dương đã hoàn thiện giai đoạn đến năm 2020, hướng đến mục tiêu phát triển hạ tầng dữ liệu không gian đô thị, hợp nhất các dữ liệu đất đai, xây dựng và các dữ liệu khác trên nền GIS đến năm 2025.

Để tiếp tục duy trì và phát triển mô hình

quản lý đô thị tỉnh Bình Dương theo hướng đô thị thông minh, Sở Xây dựng xin đề xuất một số kiến nghị:

- Tiếp tục duy trì và vận hành CSDL khung cho hệ thống đô thị trên nền GIS đã thực hiện trong giai đoạn khởi tạo Hệ thống thông tin địa lý ngành Xây dựng theo quyết định số 09/2020/QĐ-UBND của UBND Tỉnh đã ban hành ngày 06/03/2020.

- Xây dựng thí điểm hệ thống CSDL liên thông dân cư, đất đai, giao thông, quy hoạch đô thị và đầu tư xây dựng. Vấn đề này cần có sự kết hợp của nhiều Sở ngành của Tỉnh, như: Tài nguyên Môi trường, Giao thông, Công An Tỉnh, Thông tin Truyền thông, Khoa học công nghệ,...

- Tiếp tục triển khai ứng dụng GIS phục vụ công tác quản lý đô thị theo hướng triển khai GIS 3D, BIM, sử dụng dữ liệu vệ tinh đô chính xác cao theo thời gian thực nhằm thực hiện các mô hình thí điểm quản lý đô thị thông minh theo mô hình 3D - 4D theo dõi được các biến động của đô thị theo thời gian gần với thời gian thực (Near Realtime).

- Để xây dựng được đô thị thông minh là cả một quá trình lâu dài, trong đó yếu tố con người đóng vai trò quyết định. Vì vậy, tỉnh cần tiếp tục đầu tư, đạo tạo nguồn nhân lực, nâng cao trình độ cán bộ quản lý để tiếp cận được với công nghệ mới đặc biệt là đáp ứng những yêu cầu của chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/05/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Trong giai đoạn tới, Sở Xây dựng sẽ tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đã được bố trí vốn đầu tư công theo Quyết định số 2198/QĐ-UBND ngày 21/09/2021 của UBND tỉnh.

Nguồn: Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch Thành phố thông minh năm 2021, phương hướng năm 2022 của Sở Xây dựng ký ngày 30/11/2021. ▲

Quế Trâm

Sở Ngoại vụ: Thực hiện tốt các nhiệm vụ đối ngoại trong triển khai Đề án thành phố thông minh năm 2021

Trong năm 2021, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức do tình hình dịch bệnh Covid-19, Sở Ngoại vụ thực hiện tốt các nhiệm vụ đối ngoại bao gồm các hoạt động tăng cường hợp tác song phương và đa phương với các địa phương và tổ chức nước ngoài, các hoạt động kinh tế, văn hóa đối ngoại, đối ngoại nhân dân bằng các hoạt động linh hoạt, phù hợp với thực tiễn.

Hợp tác với các địa phương nước ngoài

Về tăng cường hợp tác song phương và đa phương phục vụ phát triển kinh tế xã hội, thực hiện Đề án thành phố thông minh năm 2021, tính đến nay, Bình Dương đã thiết lập quan hệ hợp tác hữu nghị với 10 địa phương nước ngoài, bao gồm: Thành phố Daejeon (Hàn Quốc), tỉnh Chăm-pa-sắc (Lào), tỉnh Kratie (Campuchia), thành phố Quảng Châu (Trung Quốc), Vùng Emilia - Romagna (Ý), tỉnh Yamaguchi (Nhật Bản), tỉnh Đông Flanders (Bỉ), thành phố Eindhoven và thành phố Emmen (Hà Lan), tỉnh Oryol (Liên bang Nga).

Do dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, tỉnh đã thực hiện triển khai các hoạt động đối ngoại linh hoạt, phù hợp với thực tiễn như các hoạt động ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa như trao đổi thư, làm việc trực tuyến, tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư với các địa phương và đối tác nước ngoài, góp phần phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, Vùng Đổi mới sáng tạo Bình Dương, bước phát triển tiếp nối của Đề án thành phố thông minh Bình Dương. Một số hoạt động đối ngoại với các địa phương

tiêu biểu như:

*** Với thành phố Eindhoven, Hà Lan**

Tháng 10/2021, tỉnh Bình Dương đã có buổi làm việc với các chuyên gia Eindhoven về tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Thông minh Bình Dương, Vùng đổi mới sáng tạo Bình Dương. Theo đó, để phát triển Thành phố thông minh cần có 3 yếu tố kết nối quan trọng, gồm: Kết nối công nghệ, kết nối xã hội, kết nối hạ tầng. Các kết nối này có mối quan hệ mật thiết, góp phần kiến tạo Thành phố thông minh trong giai đoạn hậu Covid-19, trong đó, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo là chìa khóa để phát triển giai đoạn hậu Covid-19.

Các chuyên gia Hà Lan đã chia sẻ những định hướng cơ bản xây dựng Thành phố thông minh của Hà Lan; các kinh nghiệm quốc tế trong xây dựng đô thị thông minh, phục hồi kinh tế - xã hội sau đại dịch và Kế hoạch phục hồi kinh tế Bình Dương, các định hướng phát triển Bình Dương, đón làn sóng cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Ngoài ra, Sở Ngoại vụ cũng phối hợp với Tổng Công ty Becamex, các đơn vị hữu quan tổ chức Hội thảo trực tuyến xúc tiến đầu tư Hà Lan nhằm kết nối, giới thiệu môi trường Bình Dương với các nhà đầu tư Hà Lan, sang đầu tư, hợp tác trong các lĩnh vực, trong đó có phát triển khoa học công nghệ, thành phố thông minh.

*** Với thành phố Daejeon (Hàn Quốc):**

Trong năm 2021, theo kế hoạch, đoàn Lãnh đạo tỉnh Bình Dương sang thăm và làm việc với Lãnh đạo TP. Daejeon; tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19

nên các hoạt động giữa hai địa phương đều tạm dừng triển khai, các đoàn công tác đều tạm hoãn. Thành phố Daejeon cũng đã hỗ trợ cho tỉnh Bình Dương 6.400 kit test Covid-19 để phục vụ cho công tác phòng, chống dịch của tỉnh. Song song việc triển khai các hoạt động hợp tác hữu nghị này, các hoạt động thu hút đầu tư giữa tỉnh Bình Dương với phía các đối tác Hàn Quốc với hình thức trực tuyến phù hợp với tình hình chống dịch đã được tỉnh phối hợp với các đối tác Hàn Quốc tổ chức Hội thảo trực tuyến xúc tiến đầu tư Hàn Quốc vào tháng 11/2021.

*** Với tỉnh Yamaguchi (Nhật Bản):**

Nhằm củng cố và phát triển quan hệ hợp tác quốc tế, tháng 3/2021 và tháng 11/2021, Sở Ngoại vụ đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức buổi làm việc trực tuyến với Chính quyền và Hội đồng tỉnh Yamaguchi, đồng thời phối hợp với Tổng Công ty Becamex và các đối tác Nhật Bản khác tổ chức Hội thảo trực tuyến xúc tiến đầu tư Nhật Bản nhằm đẩy mạnh quan hệ hợp tác hữu nghị với tỉnh Yamaguchi trong các lĩnh vực, trong đó có lĩnh vực phát triển thành phố thông minh, giáo dục, đào tạo, trao đổi nguồn nhân lực trong ngành điều dưỡng, ... Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19 tại tỉnh, tỉnh Yamaguchi cũng đã gửi tặng 5.000 kit test trao tặng tỉnh Bình Dương.

*** Với Vùng Emilia - Romagna (Ý):**

Hai địa phương tiếp tục tăng cường mối quan hệ hợp tác hữu nghị thông qua các hình thức phù hợp như: trao đổi Thư, email, tổ chức Hội thảo xúc tiến đầu tư Ý nhằm thu hút các nhà đầu tư Ý nói chung và của vùng Emilia –Romagna nói riêng vào Bình Dương, đẩy mạnh hoạt động hợp tác trong lĩnh vực kinh tế, xã hội và phát triển thành phố thông minh.

Ngoài ra, trên cơ sở mối quan hệ hợp tác hữu nghị với các địa phương nước ngoài, tỉnh Bình Dương cũng tăng cường

thực hiện các hoạt động đối ngoại phù hợp với tình hình thực tiễn, thông qua các hoạt động trao đổi thư, email, hội nghị, các chương trình trực tuyến xúc tiến đầu tư với các địa phương có quan hệ hợp tác hữu nghị khác như tỉnh Đông Flanders (Bỉ), thành phố Emmen (Hà Lan), thành phố Quảng Châu (Trung Quốc), tỉnh Oryol (Nga), ... góp phần đẩy mạnh hợp tác trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, hợp tác thương mại, đầu tư và phát triển thành phố thông minh.

Phối hợp tổ chức các hội nghị trực tiếp/trực tuyến nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư, thương mại, hợp tác phát triển thành phố thông minh

Trong năm 2021, nhằm tiếp tục duy trì mối quan hệ hợp tác với các nhà đầu tư nước ngoài, đẩy mạnh hơn nữa công tác thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài trong bối cảnh dịch Covid-19, Sở Ngoại vụ tham mưu UBND tỉnh Bình Dương tổ chức 18 hội nghị trực tuyến xúc tiến đầu tư nước ngoài với các quốc gia, vùng lãnh thổ: Hà Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Trung Quốc, Thái Lan, Anh, Bỉ, Ý, Trung Quốc (Đài Loan), Hoa Kỳ, Châu Âu, Canada, Ấn Độ và tổ chức Lễ trao giấy chứng nhận đầu tư đợt 1 năm 2021 cho đại diện 05 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với tổng vốn đầu tư 974,2 triệu đô la Mỹ. Các hoạt động xúc tiến đầu tư trực tuyến nhằm giới thiệu môi trường đầu tư của tỉnh với các đối tác nước ngoài để thu hút nguồn vốn đầu tư nước ngoài vào tỉnh trong bối cảnh bình thường mới.

Bên cạnh đó, nhằm tìm cách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cũng như tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp từng bước khôi phục lại hoạt động sản xuất kinh doanh; lắng nghe báo cáo các kế hoạch, dự án hợp tác giữa hai bên và đề xuất các giải pháp tăng cường hiệu quả các dự án hợp tác đầu tư nhằm thu hút đầu tư; Sở Ngoại vụ đã tham mưu Lãnh đạo tỉnh tổ chức, tham dự 20 Hội nghị trực

tiếp và trực tuyến với các tập đoàn, hiệp hội, trong đó, một số chương trình nổi bật như: Hội Nghị trực tuyến với Thứ trưởng Nguyễn Minh Vũ và Lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn Adidas; Tập đoàn NTT East và Tập đoàn Tokyu Nhật Bản; Hội Nghị Đối thoại với doanh nghiệp đối tác của Tập đoàn Adidas; Hội Nghị trực tuyến với Hiệp hội Doanh nghiệp Châu Âu tại Việt Nam (EuroCham), Hiệp hội thương mại Hoa Kỳ tại Việt Nam (AmCham); Tọa đàm trực tuyến đoàn các Đại sứ, Tổng lãnh sự Việt Nam tại các nước nhiệm kỳ 2021-2024 với các tỉnh, thành phía Nam; Hội nghị trực tuyến với lãnh đạo và các chuyên gia của Eindhoven (Hà Lan) về thành phố thông minh; Hội nghị “Gặp gỡ Hoa Kỳ: Chung tay hợp tác tái mở cửa, phục hồi và phát triển Khu vực kinh tế phía Nam”; Hội nghị “Gặp gỡ Châu Âu 2021: Đối tác Việt Nam - EU hậu Covid-19 và công bố Sách trắng Eurocham 2021”.

Các hoạt động kinh tế đối ngoại trong các tháng cuối năm 2021 góp phần tạo kênh đối thoại, trao đổi giữa chính quyền tỉnh với các nhà đầu tư, hỗ trợ, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh, tạo đà tái khôi phục, sản xuất trong bối cảnh bình thường mới. Các hoạt động của chính quyền tỉnh được Hiệp hội doanh nghiệp nước ngoài, cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế xã hội địa phương.

Phương hướng, đề xuất phát triển thành phố thông minh trong thời gian tới

Tiếp tục duy trì và phát triển quan hệ hợp tác đa phương với các tổ chức quốc tế như Diễn đàn Cộng đồng Thông minh Thế giới ICF, Hiệp hội Các Trung tâm Thương mại Thế giới WTCA, Diễn đàn Hợp tác Kinh tế Horasis, ...

Tiếp tục duy trì và phát triển mối quan hệ với các địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác hữu nghị với tỉnh, trong đó phát huy chương trình trao đổi công chức, bồi dưỡng kiến thức, học hỏi kinh nghiệm về thành phố thông minh với địa phương kết nghĩa, đặc biệt với thành phố Eindhoven (Hà Lan), tỉnh Yamaguchi (Nhật Bản) và thành phố Daejeon (Hàn Quốc), Vùng Emilia – Romagna (Ý), ...

Tiếp tục tìm hiểu và xúc tiến thiết lập quan hệ hợp tác hữu nghị với một số địa phương của Úc, Ấn Độ, Đức, Pháp ... và các tổ chức quốc tế phù hợp nhằm tăng cường quan hệ hợp tác hữu nghị, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, đầu tư và hợp tác về kinh tế, thương mại, khoa học công nghệ để đẩy mạnh phát triển thành phố thông minh Bình Dương.

Đề xuất tổ chức chương trình cho cán bộ công chức thuộc Tổ Giúp việc Đề án thành phố thông minh Bình Dương học tập, bồi dưỡng về thành phố thông minh tại Hà Lan (Mô hình thành phố thông minh Ba Nhà mà Bình Dương đang triển khai).

Tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức đối ngoại cho cán bộ công chức trong tỉnh về hội nhập quốc tế, và các vấn đề liên quan đến thành phố thông minh của Bình Dương.

Phối hợp với Tỉnh đoàn và các đơn vị liên quan tổ chức các chương trình cho cán bộ công chức trẻ tham gia học tập, bồi dưỡng về thành phố thông minh ở một số quốc gia như Singapore, Nhật Bản, Hàn Quốc, Hà Lan, Cuba (trường hợp dịch Covid được kiểm soát).

Nguồn: Báo cáo thực hiện Đề án thành phố thông minh năm 2021 của Sở Ngoại vụ ngày 13/12/2021. ▲

Ngọc Bích

Sở Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh các hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật trong giai đoạn bình thường mới hiện nay

Năm 2021, trước tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid – 19 trên địa bàn tỉnh đã gây ảnh hưởng đến các mặt hoạt động của đời sống, kinh tế xã hội đặc biệt là việc tiếp cận các chính sách, pháp luật của người dân trong giai đoạn dịch bùng phát có phần bị hạn chế. Xác định công tác phổ biến giáo dục pháp luật có vai trò quan trọng trong việc đưa cán bộ, nhân dân đến gần với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học công nghệ, trong năm qua Sở Khoa học và Công nghệ luôn chú trọng, quan tâm, chỉ đạo nâng cao hiệu quả hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật của ngành trên địa bàn tỉnh.

Để chủ động ứng phó với dịch Covid – 19, căn cứ các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 346/KH-UBND ngày 25/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-SKHCHN ngày 11/3/2021 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2021; Kế hoạch số 17/KH-SKHCHN ngày 20/5/2021 hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Bên cạnh đó, để hưởng ứng Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 9/11, Sở đã ban hành Kế hoạch số 25/KH-SKHCHN ngày 13/10/2021 Tổ chức “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11/2021”. Thông qua kế hoạch đã đề ra các giải pháp, nội dung, hình thức

triển khai phù hợp với từng đối tượng cụ thể với các thời gian thích hợp trong năm. Kết quả:

Về công tác tham mưu tổ chức Hội nghị, tuyên truyền văn bản pháp luật: phối hợp tổ chức 04 hội nghị về triển khai các chính sách của ngành trong lĩnh vực nông nghiệp phát triển nông thôn; thúc đẩy phát triển công nghệ, thị trường công nghệ, phát triển liên kết doanh nghiệp – cơ sở nghiên cứu, giáo dục; với các cơ sở giáo dục đại học, các đơn vị trên địa bàn tỉnh tổ chức truyền thông, giới thiệu đề án và cách thức tham gia Đề án Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh BD giai đoạn 2020-2025 (Đề án 826); phối hợp với Phòng Kinh tế Tân Uyên tổ chức 01 hội nghị tuyên truyền, tập huấn về sở hữu trí tuệ cho các tổ chức, cá nhân trên địa bàn; phối hợp Tỉnh đoàn thực hiện 02 Hội nghị trực tuyến tuyên truyền các quy định pháp luật và chính sách hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh đã thu hút 1.300 thanh niên tham dự tại 240 điểm cầu. Ngoài ra, tổ chức hơn 15 lớp đào tạo an toàn lao động, vệ sinh lao động và an toàn bức xạ, thông qua công tác đào tạo đã phổ biến giới thiệu hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về các lĩnh vực nêu trên cho hơn 400 cá nhân đang công tác tại các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh.

Về công tác tham mưu, tổ chức các cuộc thi: tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Tìm

hiểu chính sách, pháp luật và kiến thức về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo" tỉnh Bình Dương. Cuộc thi đã thu hút khoảng 10.340 lượt đăng ký dự thi và hơn 33.169 lượt thi; phối hợp với Tỉnh đoàn tổ chức tổ chức Cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp trong đoàn viên thanh niên năm 2021, qua đó đã chọn được 05 ý tưởng tiêu biểu từ các bạn là đoàn viên thanh niên khối trường đại học, khối đoàn cơ sở để trao giải và đề xuất tham gia các nội dung hỗ trợ từ Đề án 826 trong thời gian tới.

Về biên soạn tài liệu tuyên truyền: đã biên soạn và phát hành 2.000 tờ rơi giới thiệu việc thành lập Quỹ phát triển khoa học công nghệ trong doanh nghiệp, Luật chuyển giao công nghệ và thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ. Xuất bản 04 bản tin điện tử về thông tin khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Ngoài ra, đã đổi mới hình thức tuyên truyền từ việc in, phát tờ rơi trực tiếp sang sử dụng tờ rơi điện tử với việc chủ động với Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Tổng công ty Becamex IDC, Trung Tâm Thương Mại Thế Giới Bình Dương, ... để cùng hỗ trợ truyền thông đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Về tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng luôn được chú trọng triển khai với việc ký kết với Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh tuyên truyền phổ biến các chính sách, pháp luật, hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh với số lượng thực hiện 39 chương trình/năm và 01 chương trình phát thanh nhằm tuyên truyền các hoạt động lĩnh vực khoa học và công nghệ với số lượng 12 chương trình/năm. Phối hợp VTC10 thực hiện nội dung truyền thông về khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh; với Sở Tư pháp và Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh phổ biến 02 nội dung tại Chương trình pháp luật và cuộc sống và Báo Bình Dương phổ biến, tuyên truyền về các chính sách, pháp luật và hoạt động của ngành, số lượng: 34 bài viết/năm.

Về công tác tuyên truyền phòng chống dịch Covid-19 đến đội ngũ công chức, viên chức và người lao động của ngành luôn tổ chức thường xuyên thông qua việc chỉ đạo các đơn vị ban hành kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19; tuyên truyền các quy định, chính sách có liên quan đến dịch bệnh thông qua việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và qua cuộc họp giao ban định kỳ của Sở, các đơn vị trực thuộc và trên Trang Thông tin điện tử của Sở.

Công tác tuyên truyền phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 cũng được tổ chức triển khai kịp thời với các nội dung: tổ chức 01 Hội nghị tuyên truyền; treo banrol, trang trí khẩu hiệu trước cổng chào của trụ sở các đơn vị trực thuộc; Biên soạn bộ câu hỏi để tham gia cuộc thi tìm hiểu pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp trên internet năm 2021.

Công tác tổ chức Ngày pháp luật Việt Nam 9/11 và Ngày pháp luật hàng tháng luôn thực hiện thường xuyên tại Sở và các đơn vị trực thuộc với các hình thức: đăng tải tài liệu giới thiệu Ngày Pháp luật Việt Nam của Bộ Tư pháp và đặt baner hưởng ứng trên Trang Thông tin điện tử của Sở; treo banrol hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam tại các đơn vị trực thuộc; tổ chức Cuộc thi trực tuyến "Tìm hiểu chính sách, pháp luật và kiến thức về khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo" tỉnh Bình Dương năm 2021. Từ đầu năm đến nay, do tình hình dịch Covid-19 phức tạp, Sở và các đơn vị đã triển khai trực tiếp 15 lượt với hơn 300 cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham dự. Thông qua buổi sinh hoạt, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã áp dụng các quy định vào công tác luôn kịp thời, đầy đủ, đúng quy định. ▲

Minh Thông

Đẩy mạnh hoạt động cải cách hành chính nhà nước tại Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Dương năm 2021

Trong năm 2021, trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid – 19 trên địa bàn tỉnh và cả nước nhưng hoạt động cải cách hành chính tại Sở vẫn được tổ chức triển khai đồng bộ với nhiều cách thức, phương pháp phù hợp nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu theo kế hoạch đề ra.

Định hướng mục tiêu và đảm bảo thực hiện tốt công tác CCHC năm 2021, ngay từ đầu năm Sở đã ban hành Kế hoạch CCHC số 01/KH-SKHCN ngày 25/01/2021 và đã tổ chức các hoạt động về triển khai tăng cường công tác CCHC: chỉ đạo các phòng, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong quý tại kế hoạch CCHC thông qua họp giao ban định kỳ, tổ chức họp đánh giá về kết quả chỉ số CCHC năm 2020 đến lãnh đạo các phòng, đơn vị, ... Đến nay đã có 100% các đơn vị trực thuộc đã ban hành Kế hoạch CCHC hàng năm.

Công tác tuyên truyền về CCHC của Sở được thực hiện kịp thời, thường xuyên với việc đăng tải các hoạt động CCHC của Sở trên trang thông tin điện tử của ngành, phối hợp Đài phát thanh và Truyền hình Bình Dương, Báo Bình Dương giới thiệu về các hoạt động CCHC của Sở,... Đặc biệt đã chủ trì tổ chức cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu chính sách, pháp luật và kiến thức về đổi mới sáng tạo” tỉnh Bình Dương năm 2021 với hơn 33.169 lượt thi. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm với những phương pháp linh hoạt, sáng tạo nhằm thực hiện “mục tiêu kép”, vừa quyết liệt phòng, chống dịch Covid-

19, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống Nhân dân.

Cải cách thể chế được triển khai kịp thời nhằm đăng ký tham mưu cấp có thẩm quyền xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) về lĩnh vực khoa học công nghệ; tổ chức triển khai Kế hoạch tổng thể nâng cao năng suất dựa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021 – 2030; thực hiện theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ với kết quả đã kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm thành phần hồ sơ, ban hành chính sách phát triển tổ chức khoa học và công nghệ theo mô hình tiên tiến đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia và địa phương.

Cải cách thủ tục hành chính (TTHC) luôn là một trong những nội dung trọng tâm với việc triển khai tiếp nhận hồ sơ TTHC tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở và các đơn vị trực thuộc. Kịp thời trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 02 quyết định công bố TTHC mới, TTHC bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ. Đã rà soát, đánh giá và kiến nghị cấp có thẩm quyền đơn giản hóa về thành phần hồ sơ, biểu mẫu với chi phí cắt giảm 28,54% sau rà soát. Trước tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, để phòng, chống dịch Sở đã kịp thời thông báo và hướng dẫn tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC qua hình thức trực tuyến và bưu chính công ích. Đến nay đã có 100% TTHC được thực hiện mức độ 4

trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công Bình Dương và Cổng Thông tin một cửa Quốc gia với tỉ lệ tổ chức, cá nhân lựa chọn nộp đạt 94,1%. Số lượng hồ sơ trả đúng hạn là 99,8%.

Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cũng được tổ chức thực hiện với việc phổ biến, triển khai Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ và Thông tư số 01/2021/TT-BKHCN ngày 01/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ. Điều chỉnh Quy chế quản lý và vận hành Trung tâm Sáng kiến cộng đồng và Hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Bình Dương; Thành lập Tổ Tham mưu cho Ban Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng định hướng phát triển Khoa học và Công nghệ - Đổi mới sáng tạo giai đoạn 2021 – 2025.

Thực hiện sáp nhập các phòng tại các đơn vị trực thuộc Sở. Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2020 – 2025 và xây dựng quy hoạch lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2025 – 2030; tổ chức triển khai kế hoạch thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại 02 đơn vị trực thuộc Sở.

Cải cách tài chính công đã triển khai đạt nhiều kết quả trong hoạt động tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập: xây dựng phương án tự chủ của đơn vị sự nghiệp giai đoạn 2022 – 2025 theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; thực hiện chuyển xếp lương từ hợp đồng theo ngạch, bậc theo Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ.

Hiện đại hóa hành chính tại Sở được đẩy mạnh để xây dựng chính quyền điện tử trong giai đoạn 2021-2030. Các cán bộ, công chức tại sở và các đơn vị thường xuyên sử dụng thư điện tử trong công việc đạt tỷ lệ 100%. Triển khai chữ ký số và gửi, nhận văn bản điện tử không kèm bản giấy giữa các cơ quan hành chính nhà nước đạt 100%.

Phối hợp xây dựng 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở lên mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và Cổng

Dịch vụ công Quốc gia; tiếp nhận và xử lý hồ sơ trên Hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh và Cổng Thông tin một cửa Quốc gia. Tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thanh toán trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt tại Trung tâm hành chính tỉnh và nộp trực tuyến thông qua app của Ngân hàng đến tài khoản của Sở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh. Tổ chức thực hiện trả kết quả cho doanh nghiệp qua dịch vụ Bưu chính công ích tăng gấp 02 lần so với năm 2020.

Như vậy trong năm 2021, Công tác chỉ đạo triển khai kế hoạch các nhiệm vụ CCHC trong năm 2021 của Sở được thực hiện theo tiến độ đề ra (đạt trên 98% nhiệm vụ đề ra theo kế hoạch). Công tác tuyên truyền CCHC được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt đã chủ động phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bình Dương kịp thời đưa tin các hoạt động quản lý của ngành, trong đó có hoạt động CCHC; việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa đã được triển khai thực hiện theo đúng quy định và đã ứng dụng được các phần mềm chung của tỉnh tại Trung tâm Hành chính công.

Kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh công bố TTHC mới, TTHC bãi bỏ thuộc thẩm quyền của Sở. 100% TTHC của Sở được triển khai mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh, quốc gia và Cổng Thông tin Một cửa quốc gia và đã có hơn 94,1% tổ chức, cá nhân lựa chọn. Những kết quả đạt được đã cho thấy sự nỗ lực, quyết liệt trong Chỉ đạo điều hành của người đứng đầu Sở cũng như sự đoàn kết của tập thể công chức, viên chức và người lao động của ngành về hoạt động cải cách hành chính trong năm qua.

Đây là động lực quan trọng để xây dựng nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, chuyển từ “quản lý” sang “phục vụ” là mục tiêu mà Sở và các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh hướng tới. ▲

Minh Thông

Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành y tế

Tầm nhìn của chuyển đổi số ngành y tế tới năm 2030 là việc ứng dụng công nghệ số trong hầu hết các hoạt động, dịch vụ của ngành y tế, hình thành nền y tế thông minh với ba nội dung chính là phòng bệnh thông minh, khám chữa bệnh thông minh và quản trị y tế thông minh.

Với thời đại số, y tế là một trong những lĩnh vực bị tác động nhiều nhất. Chuyển đổi số trong ngành y tế là ứng dụng công nghệ thông tin một cách tổng thể và toàn diện, trong đó đặc biệt chú trọng tới các công nghệ số hiện đại dẫn đến sự thay đổi tích cực toàn bộ hoạt động y tế trong chăm sóc sức khỏe.

Vào ngày 29/12/2017, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư 54/2017/TT-BYT về ban hành bộ tiêu chí ứng dụng CNTT tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Theo đó, Bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bao gồm 08 nhóm tiêu chí về: Hạ tầng, phần mềm quản lý điều hành, HIS, RIS-PACS, LIS, phi chức năng, bảo mật và an toàn thông tin, EMR (Hospital Information System (HIS): Hệ thống thông tin bệnh viện; Laboratory Information System (LIS): Hệ thống thông tin xét nghiệm; Radiology Information System (RIS): Hệ thống thông tin chẩn đoán hình ảnh; Picture Archiving and Communication System (PACS): Hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh; Electronic Medical Record (EMR): Bệnh án điện tử; Clinical Data Repository (CDR): Kho dữ liệu lâm sàng; Clinical Decision Support System (CDSS): Hệ thống hỗ trợ quyết định lâm sàng).

Trong thời gian qua, Ngành y tế đã đẩy mạnh và có bước phát triển đột phá trong ứng dụng CNTT, tiếp cận các công nghệ số như vạn vật y tế kết nối, trí tuệ nhân tạo, thực

tế ảo, điện toán đám mây, di động, phân tích dữ liệu lớn... các bệnh viện trên toàn quốc đã triển khai hệ thống thông tin quản lý bệnh viện; hệ thống lưu trữ và truyền tải hình ảnh (PACS); phát triển ứng dụng bệnh án điện tử; hệ thống khám và chữa bệnh từ xa; ứng dụng trí tuệ nhân tạo, robot trong phẫu thuật, hỗ trợ điều trị bệnh ung thư...

Trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, tiến bộ công nghệ sẽ tạo ra sự kết nối giữa thế giới thực, thế giới số và thế giới sinh vật hữu cơ... sản sinh những công cụ sản xuất hội tụ giữa thế giới thực và thế giới số. Những thành phần điển hình của nền công nghiệp cách mạng lần thứ 4 bao gồm các công nghệ số như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (Internet of Thing) và công nghệ thông minh như trí tuệ nhân tạo (AI), rô bốt, thực tế ảo, in 3D.

Quá trình chuyển đổi số sẽ tác động, dẫn đến thay đổi tích cực các hoạt động của ngành y tế theo ba nhóm nội dung chính: (1) tác động đến cách thức lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo điều hành trong nội bộ của các cơ quan, đơn vị trong ngành y tế, hướng đến cách thức lãnh đạo, quản lý công việc và ra quyết định chính xác, kịp thời, hiệu quả dựa trên nền tảng công nghệ số; (2) tác động trực tiếp đến việc cung cấp và tiếp cận dịch vụ y tế từ phương thức truyền thống sang phương thức dựa trên nền tảng công nghệ số, góp phần đẩy mạnh việc cung cấp và tiếp cận dịch vụ y tế nhanh chóng, kịp thời, mọi lúc, mọi nơi; (3) tác động tới cách thức làm việc, giao tiếp của đội ngũ cán bộ, thầy thuốc và người lao động trong ngành y tế, chuyển đổi phương thức làm việc từ môi trường truyền thống sang môi trường số, hình thành “người

thầy thuốc số”.

Ngày 22/12/2020, Bộ trưởng Bộ Y tế ký Quyết định số 5316/QĐ-BYT ban hành Chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, với mục tiêu đến năm 2025, trong công tác phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân đạt 100% người dân được định danh y tế; 100% cán bộ y tế (Bác sĩ, dược sĩ, cán bộ, công chức, viên chức ngành y tế) được định danh; 90% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử; 100% các xã triển khai phần mềm quản lý trạm y tế xã đầy đủ các chức năng theo quy định của Bộ Y tế. Trong khám chữa bệnh: 15% (khoảng 210) số bệnh viện trên toàn quốc chuyển đổi số thành công, triển khai hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TT- BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử.

Đến năm 2030, 100 % dịch vụ công trực tuyến được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 100% hồ sơ công việc tại Bộ Y tế, Sở Y tế; 90% hồ sơ công việc của phòng y tế huyện được xử lý trên môi trường mạng; 100% các hệ thống thông tin y tế có yêu cầu chia sẻ, kết nối thông tin được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu y tế; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại cơ sở dữ liệu quốc gia y tế không phải cung cấp lại.

Duy trì phát triển xã hội số trong y tế theo các chỉ tiêu đã đạt được ở giai đoạn 2021-2025. Duy trì các chỉ tiêu trong phòng bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân đã đạt được ở giai đoạn 2021-2025; 95% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử; trong khám bệnh, chữa bệnh, 50% (khoảng 700) số bệnh viện trên toàn quốc chuyển đổi số thành công, triển khai hồ sơ bệnh án điện tử không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt theo quy định tại Thông tư số 46/2018/TT- BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử.

Ngành y tế đặt ra nhiệm vụ chuyển đổi số là chuyển đổi nhận thức; kiến tạo thể chế; phát triển hạ tầng số y tế; phát triển dữ liệu số y tế; phát triển nền tảng số trong y tế; bảo đảm an toàn, an ninh mạng; hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số; phát triển nguồn nhân lực.

Với những kết quả mà ngành y tế đã đạt được trong thời gian qua, việc chuyển đổi số trong ngành y tế vẫn còn nhiều thách thức đó là tư duy thay đổi công nghệ, chấp nhận các giải pháp hiện tại; bảo mật và an ninh hệ thống thông tin; quyền riêng tư cá nhân của bệnh nhân và các vấn đề về y đức. Bên cạnh đó, chuyển đổi số ngành y tế cũng có nhiều cơ hội như số hóa ngành y tế là chủ trương từ chính phủ; cơ hội cho nhiều doanh nghiệp bước chân vào lĩnh vực công nghệ trong y tế (phần mềm quản lý thông tin bệnh viện (HIS); phần mềm bệnh án điện tử (EM); phần mềm quản lý hoạt động trạm y tế xã (HCIS); giải pháp chuyển đổi số cho cơ quan, đơn vị y tế; ứng dụng tìm bác sĩ, đặt lịch khám và thanh toán tiền viện phí trực tuyến...); cơ hội hợp tác giữa các đơn vị: Trường đại học – bệnh viện - công ty...

Để chuyển đổi số ngành y tế được nhanh và hiệu quả, cần có các giải pháp cho các tổ chức có mối quan hệ liên quan: Ngành y tế: cung cấp những vấn đề thực tế, cung cấp những dữ liệu y khoa và nhận các ý kiến phản hồi từ bệnh nhân; Các công ty: ứng dụng AI để giải quyết vấn đề cho ngành y tế, cung cấp các giải pháp công nghệ và hỗ trợ tài chính cho nghiên cứu; đối với Trường đại học: Phát triển chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu, cung cấp nguồn nhân lực tiềm năng và thực hiện nghiên cứu theo đơn đặt hàng; Với cơ quan nhà nước, sẽ là nơi cung cấp chuyên gia, phát triển nhân lực công nghệ cao và chính sách hỗ trợ tài chính cho chuyển đổi số ngành y tế theo chủ trương của Đảng và Nhà nước. ▲

Tuyết Mai